



AIRPORTS CORPORATION
OF VIETNAM

TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP

**TỔNG CÔNG TY
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TP. HỒ CHÍ MINH, THÁNG 4/2025

MỤC LỤC

| | |
|---|------------|
| I. THÔNG TIN CHUNG | 2 |
| 1. Thông tin khái quát | 2 |
| 2. Quá trình hình thành và phát triển | 2 |
| 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh | 3 |
| 4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý | 3 |
| 5. Định hướng phát triển | 6 |
| 6. Các rủi ro, khó khăn | 6 |
| II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024 | 7 |
| 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh | 7 |
| 2. Tổ chức và nhân sự | 10 |
| 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án | 11 |
| 4. Tình hình tài chính | 13 |
| 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu | 15 |
| 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty | 16 |
| III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC | 21 |
| 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh | 21 |
| 2. Tình hình tài chính | 25 |
| 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý | 26 |
| 4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 | 27 |
| 5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán | 31 |
| 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội | 31 |
| IV. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ACV | 33 |
| 1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của ACV | 33 |
| 2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc | 33 |
| 3. Kế hoạch và định hướng năm 2025 | 35 |
| V. QUẢN TRỊ CÔNG TY | 36 |
| 1. Hội đồng quản trị | 36 |
| 2. Ban kiểm soát | 39 |
| 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát | 44 |
| VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH | 44 |
| PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CÁC CẢNG HÀNG KHÔNG | 45 |
| PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT | 47 |
| PHỤ LỤC 03: THÔNG TIN VỀ NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ | 51 |
| PHỤ LỤC 04: THÔNG TIN VỀ NHÂN SỰ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC | 514 |
| PHỤ LỤC 05: THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT | 56 |

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP
- Tên giao dịch quốc tế: Airports Corporation of Vietnam
- Tên viết tắt: ACV
- Biểu trưng (logo):



- Mã số doanh nghiệp: 0311638525
- Vốn điều lệ đăng ký: 21.771.732.360.000 đồng
(Bằng chữ: Hai mươi một nghìn bảy trăm bảy mươi một tỷ bảy trăm ba mươi hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng)
- Vốn thực góp: 21.771.732.360.000 đồng
- Người đại diện theo Pháp luật: Ông Vũ Thế Phiệt – Chủ tịch HĐQT
- Trụ sở chính: Số 58 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (84.28) 3848 5383 - Fax: (84.28) 3844 5127
- Website: <https://www.vietnamairport.vn>
- Mã cổ phiếu: ACV

2. Quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam được thành lập theo quyết định số 238/QĐ-BGTVT ngày 08/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải trên cơ sở hợp nhất ba Tổng công ty: Tổng công ty Cảng hàng không miền Bắc, Tổng công ty Cảng hàng không miền Trung và Tổng công ty Cảng hàng không miền Nam.

- Ngày 06/10/2015, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1710/QĐ-TTg phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam.

- Ngày 10/12/2015, ACV đã tổ chức chào bán lần đầu ra công chúng 77,8 triệu cổ phần (chiếm 3,47% vốn điều lệ) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

- Ngày 16/03/2016, ACV đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thành lập Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

- Ngày 01/04/2016, ACV được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và chính thức chuyển đổi sang hoạt động là Công ty cổ phần. Bộ Giao thông vận tải là cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại ACV.

- Ngày 21/11/2016, cổ phiếu ACV chính thức được giao dịch trên sàn chứng khoán UPCOM, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán ACV.

- Ngày 12/11/2018, Bộ Giao thông vận tải đã thực hiện chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại ACV về Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp (Ủy ban QLVNN).

- Ngày 28/02/2025, Ủy ban QLVNN đã thực hiện chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại ACV về Bộ Tài chính.

Danh hiệu và giải thưởng đạt được trong năm 2024:

- ACV tiếp tục được vinh danh “Thương hiệu quốc gia Việt Nam năm 2024” trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

- Cảng HKQT Nội Bài và Cảng HKQT Đà Nẵng được vinh danh "Top 100 Sân bay tốt nhất thế giới" (World's Top 100 Airports 2024) do tổ chức quốc tế SKYTRAX xếp hạng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1. Ngành nghề kinh doanh chính

Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không: Đầu tư, quản lý vốn đầu tư, trực tiếp sản xuất, kinh doanh tại các Cảng hàng không sân bay; Đầu tư, khai thác kết cấu hạ tầng, trang bị, thiết bị Cảng hàng không, sân bay; Cung cấp dịch vụ bảo đảm an ninh hàng không, an toàn hàng không; Cung ứng các dịch vụ bảo dưỡng tàu bay, phụ tùng, thiết bị hàng không và các trang thiết bị khác; Cung ứng các dịch vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; Các dịch vụ tại nhà ga hành khách, ga hàng hóa; Cung ứng dịch vụ thương nghiệp, bán hàng miễn thuế, các dịch vụ phục vụ sân đỗ tại các Cảng hàng không và sân bay; Cung ứng xăng dầu, mỡ hàng không (bao gồm nhiên liệu, dầu mỡ bôi trơn và chất lỏng chuyên dùng) và xăng dầu tại các Cảng hàng không, sân bay; Các dịch vụ hàng không, dịch vụ công cộng khác tại các Cảng hàng không sân bay.

3.2. Địa bàn kinh doanh

ACV có trụ sở chính đặt tại 58 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, có 22 chi nhánh Cảng hàng không phụ thuộc hoạt động khắp trên cả nước, bao gồm 10 Cảng HKQT và 12 Cảng HK nội địa.

(Danh sách các Cảng hàng không trực thuộc ACV tại Phụ lục 01 kèm theo)

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị

Mô hình quản trị của ACV gồm: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

a) Đại hội đồng cổ đông:

Là cơ quan quyết định cao nhất của ACV, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên, ĐHĐCĐ

bất thường và thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản.

b) Hội đồng quản trị:

Là cơ quan quản lý ACV, có toàn quyền nhân danh ACV để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của ACV không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

c) Ban kiểm soát:

Là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt các cổ đông để kiểm soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của ACV; thực trạng tài chính của ACV và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Tổng Giám đốc:

Là người đại diện theo pháp luật của ACV và là người điều hành hoạt động hàng ngày của ACV.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

```

graph TD
    A[ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG] --> B[BAN KIỂM SOÁT]
    A --> C[HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ]
    C --> D[BAN THỦ KÝ TỔNG CÔNG TY]
    C --> E[BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ]
    C --> F[BAN TỔNG GIÁM ĐỐC]
    F --> G[VĂN PHÒNG TỔNG CÔNG TY]
    F --> H[CƠ QUAN THAM MƯU GIÚP VIỆC ĐĂNG - ĐOÀN]
    F --> I[BAN CHÍNH TÀI CHÍNH KẾ TOÁN]
    F --> J[BAN TỔ CHỨC - NHÂN SỰ]
    F --> K[BAN KHAI THÁC CẢNG]
    F --> L[BAN AN NINH]
    F --> M[BAN PHÁP CHẾ]
    F --> N[BAN AN TOÀN - KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG]
    F --> O[BAN KINH DOANH PTTT]
    F --> P[BAN KẾ HOẠCH]
    F --> Q[BAN XÂY DỰNG CƠ BẢN]
    F --> R[BAN KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ - MÔI TRƯỜNG]
    F --> S[BAN QUẢN LÝ DỪ AN CẢNG HKQT LONG THÀNH]
    F --> T[BAN CHUẨN BỊ KHAI THÁC CẢNG HKQT LONG THÀNH]
    F --> U[BAN OLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ACV]
    F --> V[Cảng hàng không Quốc tế]
    F --> W[Cảng hàng không Quốc nội]
    F --> X[Công ty con]
    F --> Y[Công ty liên doanh, liên kết]
  
```

The diagram illustrates the organizational structure of the Vietnam Airports Authority (VAAA). At the top is the **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG** (General Assembly of Shareholders), which oversees the **BAN KIỂM SOÁT** (Audit Board) and the **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** (Board of Directors). The **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** is responsible for the **BAN THỦ KÝ TỔNG CÔNG TY** (General Management Board), the **BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ** (Internal Audit Board), and the **BAN TỔNG GIÁM ĐỐC** (General Director). The **BAN TỔNG GIÁM ĐỐC** manages various departments including the **VĂN PHÒNG TỔNG CÔNG TY** (General Office), **CƠ QUAN THAM MƯU GIÚP VIỆC ĐĂNG - ĐOÀN** (Consulting and Support Agency), **BAN CHÍNH TÀI CHÍNH KẾ TOÁN** (Finance and Accounting Department), **BAN TỔ CHỨC - NHÂN SỰ** (Human Resources Department), **BAN KHAI THÁC CẢNG** (Port Operation Department), **BAN AN NINH** (Security Department), **BAN PHÁP CHẾ** (Legal Department), **BAN AN TOÀN - KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG** (Safety and Quality Control Department), **BAN KINH DOANH PTTT** (Telecommunications Business Department), **BAN KẾ HOẠCH** (Planning Department), **BAN XÂY DỰNG CƠ BẢN** (Basic Construction Department), **BAN KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ - MÔI TRƯỜNG** (Technology and Environment Department), **BAN QUẢN LÝ DỪ AN CẢNG HKQT LONG THÀNH** (Long Thanh International Airport Management Department), **BAN CHUẨN BỊ KHAI THÁC CẢNG HKQT LONG THÀNH** (Long Thanh International Airport Preparation Department), and **BAN OLDA ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ACV** (ACV Investment and Construction Department). Additionally, the **BAN TỔNG GIÁM ĐỐC** oversees the **Cảng hàng không Quốc tế** (International Airports), **Cảng hàng không Quốc nội** (Domestic Airports), **Công ty con** (Subsidiaries), and **Công ty liên doanh, liên kết** (Joint Venture Companies).

Cảng hàng không Quốc tế

- Cảng HKQT Tân Sơn Nhất
- Cảng HKQT Nội Bài
- Cảng HKQT Đà Nẵng
- Cảng HKQT Phú Quốc
- Cảng HKQT Cần Thơ
- Cảng HKQT Phú Bài
- Cảng HKQT Cam Ranh
- Cảng HKQT Vinh
- Cảng HKQT Cát Bi
- Cảng HKQT Liên Khương

Cảng hàng không Quốc nội

- Cảng HK Buôn Ma Thuật
- Cảng HK Rạch Giá
- Cảng HK Cà Mau
- Cảng HK Côn Đảo
- Cảng HK Tuy Hòa
- Cảng HK Điện Biên
- Cảng HK Nà Sản
- Cảng HK Đồng Hới
- Cảng HK Chu Lai
- Cảng HK Pleiku
- Cảng HK Phù Cát
- Cảng HK Thọ Xuân

Công ty con

- Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhiên liệu hàng không Nội Bài (NAFSC)
- Công ty TNHH Dịch vụ bảo dưỡng máy bay Cảng hàng không miền Nam (SAAM)

Công ty liên doanh, liên kết

- Công ty Cổ phần Thương mại hàng không miền Nam (SATCO)
- Công ty Cổ phần Vận tải hàng không miền Nam (SATSCO)
- Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Hà Nội (HGS)
- Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa hàng không Việt Nam (ACSV)
- Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC)
- Công ty Cổ phần Đầu tư TCP
- Công ty Cổ phần Đầu tư khai thác nhà ga Quốc tế Đà Nẵng (AHT)
- Công ty Cổ phần nhà ga Quốc tế Cam Ranh (CRTC)
- Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO)
- Công ty Cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn (SAGS)

1. Căng HKQT Tân Sơn Nhất
2. Căng HKQT Nội Bài
3. Căng HKQT Đà Nẵng
4. Căng HKQT Phú Quốc
5. Căng HKQT Cần Thơ
6. Căng HKQT Phú Bài
7. Căng HKQT Cam Ranh
8. Căng HKQT Vinh
9. Căng HKQT Cát Bi
10. Căng HKQT Liên Khương

1. Căng HK Buôn Ma Thuột
2. Căng HK Rạch Giá
3. Căng HK Cà Mau
4. Căng HK Côn Đảo
5. Căng HK Tuy Hòa
6. Căng HK Điện Biên
7. Căng HK Nà Sản
8. Căng HK Đồng Hới
9. Căng HK Chu Lai
10. Căng HK Pleiku
11. Căng HK Phù Cát
12. Căng HK Thọ Xuân

1. Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhiên liệu hàng không Nội Bài (NAFSC)
2. Công ty TNHH Dịch vụ bảo dưỡng máy bay Cảng hàng không miền Nam (SAAM)

1. Công ty Cổ phần Thương mại hàng không miền Nam (SATCO)
2. Công ty Cổ phần Vận tải hàng không miền Nam (SATSCO)
3. Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Hà Nội (HGS)
4. Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa hàng không Việt Nam (ACSV)
5. Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC)
6. Công ty Cổ phần Đầu tư TCP
7. Công ty Cổ phần Đầu tư khai thác nhà ga Quốc tế Đà Nẵng (AHT)
8. Công ty Cổ phần nhà ga Quốc tế Cam Ranh (CRTC)
9. Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO)
10. Công ty Cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn (SAGS)

Ghi chú:

- Hợp nhất Ban Pháp chế và Ban Kiểm toán nội bộ thành Ban Pháp chế và Kiểm toán nội bộ kể từ ngày 28/03/2025.

- Sáp nhập Ban Thư ký vào Văn phòng Tổng công ty kể từ ngày 28/03/2025.

4.3. Công ty con, Công ty liên kết: ACV có 02 công ty con và 10 công ty liên kết, liên doanh (Danh sách và thông tin về các công ty con, công ty liên kết, liên doanh tại Phụ lục 02 kèm theo)

5. Định hướng phát triển

- Giữ vững vai trò chủ đạo, nòng cốt trong lĩnh vực quản lý khai thác và đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng Cảng hàng không, sân bay trên toàn quốc. Xây dựng và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng cảng hàng không hiện đại, thông minh với công suất thiết kế đáp ứng nhu cầu vận tải, ứng phó biến đổi khí hậu; tạo động lực cho sự phát triển của ngành hàng không Việt Nam, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và đảm bảo quốc phòng, an ninh của đất nước. Không đầu tư ngoài ngành.

- Tiếp tục hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con; đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của ACV trên nền tảng công nghệ hiện đại, năng lực đổi mới sáng tạo, quản trị theo chuẩn mực quốc tế; phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của doanh nghiệp; quản lý chặt chẽ, bảo toàn và phát triển vốn, tài sản của doanh nghiệp.

- Tập trung đầu tư phát triển hệ thống Cảng hàng không sân bay theo quy hoạch và kế hoạch của Nhà nước; nâng cao giá trị thương hiệu ACV; nâng cao năng lực cạnh tranh điểm đến quốc tế của các Cảng hàng không trọng điểm, cửa ngõ quốc tế; góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của giao thông hàng không với các loại hình vận tải khác, phục vụ sự phát triển kinh tế, xã hội vùng, địa phương. Phát triển hệ thống Cảng hàng không sân bay gắn liền với bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc thân thiện, trách nhiệm, kỷ cương, chuyên nghiệp và hiệu quả. Đảm bảo tốt thu nhập, đời sống người lao động.

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong doanh nghiệp.

6. Các rủi ro, khó khăn và giải pháp khắc phục

Ngành hàng không giữ vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy thương mại, du lịch, giao lưu quốc tế và hội nhập kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển nhanh chóng, ngành hàng không cũng đối mặt với hàng loạt rủi ro và khó khăn mang tính đặc thù, đòi hỏi sự nhận diện toàn diện và có chiến lược phù hợp nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững. Cụ thể như:

- Lĩnh vực hàng không là một trong những ngành có mức độ hội nhập quốc tế sâu rộng. Không chỉ là cầu nối giữa các quốc gia và nền kinh tế, hàng không còn chịu ảnh hưởng mạnh mẽ từ các biến động toàn cầu. Đặc biệt trong bối cảnh

tình hình kinh tế toàn cầu năm 2025 tiếp tục đối diện với nhiều rủi ro, khó lường, xung đột vũ trang, địa chính trị tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, tác động lâu dài, sâu rộng đến mọi mặt của đời sống thế giới; tiền tệ quốc tế gia tăng, lạm phát gia tăng, cụ thể: giá nhiên liệu leo thang, tỉ giá, lãi suất liên tục thay đổi theo chiều hướng tiêu cực, và các xung đột địa chính trị trên thị trường quốc tế liên tục biến động. Những biến động trên đều tác động trực tiếp đến ngành hàng không nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV nói riêng.

- Công tác đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng hàng không là một trong những nhiệm vụ cốt lõi cần tập trung triển khai nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển ngành hàng không, cảng hàng không/sân bay theo nhu cầu thực tế và quy hoạch. Tuy nhiên hoạt động đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng cảng hàng không của ACV hiện nay vẫn gặp nhiều khó khăn trong quá trình triển khai, ảnh hưởng đến thời gian, tiến độ triển khai của các dự án mà ACV đang thực hiện. Một số nguyên nhân chủ yếu như: *(i) Có sự chồng chéo giữa các quy định tại các văn bản pháp luật, văn bản hướng dẫn, cách hiểu và cách tiếp cận thực hiện ở nhiều đơn vị khác nhau, dẫn đến mất nhiều thời gian trong hoàn thiện thủ tục, đặc biệt trong đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng hàng không; (ii) Về quy hoạch Cảng hàng không, sân bay, đến thời điểm hiện tại, nhiều các cảng hàng không chưa có quy hoạch điều chỉnh theo Quy hoạch tổng thể tại Quyết định số 648/QĐ-TTg về Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống CHK, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050,...*

- Bên cạnh đó, công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng cảng hàng không đòi hỏi nguồn vốn đầu tư rất lớn. Trong khi, cơ chế, chính sách của Nhà nước trong việc thu hút, huy động nguồn vốn xã hội tham gia đầu tư, khai thác cảng hàng không, sân bay có thể có sự thay đổi trong từng thời kỳ. Do vậy, việc cân đối, bố trí các nguồn lực của ACV để đáp ứng, thích ứng với các yêu cầu thực tiễn hiện tại và tương lai cũng là một thách thức không nhỏ. Đặc biệt, trong bối cảnh thế giới đang diễn ra những xung đột lợi ích địa chính trị, nguy cơ suy thoái kinh tế, dịch bệnh ... có thể làm sụt giảm nhu cầu ngành hàng không từ đó ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV.

- Với cơ cấu khoản vay ngoại tệ dài hạn (Yên Nhật), tác động của biến động tăng của tỷ giá có thể làm tăng chi phí tài chính khi đánh giá lại công cụ nợ theo quy định, ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của ACV. Ngoài ra, trong bối cảnh một số hãng hàng không trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn tài chính do tác động của dịch Covid-19, ACV tiếp tục đối mặt rủi ro đối với các khoản công nợ phải thu quá hạn của các hãng hàng không trong nước.

- Các sự cố môi trường có thể gây ảnh hưởng hoạt động khai thác Cảng hàng không như: Sự cố cháy nổ có thể xảy ra tại nhà ga, các khu vực chứa nhiên liệu, hệ thống cấp nhiên liệu, quá trình vận chuyển nhiên liệu từ khu vực chứa đến tàu bay, tàu bay lâm nạn; Sự cố từ chim và động vật hoang dã gây mất an toàn bay; Lụt bão, thiên tai...

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Đánh giá chung

Năm 2024 trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục biến động khó lường, cạnh tranh gay gắt; xung đột leo thang; giá xăng dầu, hàng hóa cơ bản, biến động mạnh cùng với khủng hoảng năng lượng và biến đổi khí hậu đã khiến nền kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm, thiếu vững chắc; tổng cầu, đầu tư toàn cầu sụt giảm; tỷ giá, lãi suất biến động phức tạp.

Đối với Việt Nam, năm 2024 là năm bút phá để hoàn thành Kế hoạch 5 năm 2021 – 2025. Trước những biến động nhanh, bất thường trong khu vực và trên thế giới, cũng như những thiệt hại do thiên tai, bão lũ cho sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân; với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nền kinh tế nước ta đạt mức tăng trưởng 7,09%, vượt mục tiêu 6-6,5% đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội năm 2024 và Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ.

Thị trường vận tải hàng không năm 2024 phải đối mặt với nhiều thách thức; thị trường quốc tế tuy đã có sự phục hồi so với năm 2023 nhưng vẫn không đạt mức kỳ vọng, trong khi thị trường nội địa sụt giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân là do nhu cầu đi lại giảm, đội tàu bay, mạng đường bay của các hãng hàng không trong nước, tình hình tái cơ cấu lại của Bamboo Airway và Pacific Airlines; trong khi giá vé nội địa lại tăng cao do chịu tác động bởi các yếu tố: giá nhiên liệu tăng cao; chênh lệch tỷ giá; việc triệu hồi động cơ của nhà sản xuất làm thiếu hụt tàu bay và tình hình cung - cầu vận tải hàng không khiến năm 2024 vẫn là một năm khó khăn đối với các doanh nghiệp ngành hàng không.

Được sự quan tâm, hỗ trợ của Lãnh đạo Đảng, Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương, cùng với sự chỉ đạo, lãnh đạo sát sao, quyết liệt của tập thể Ban lãnh đạo ACV theo đúng tinh thần chủ đề điều hành của Chính phủ năm 2024 là **“Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tăng tốc sáng tạo, hiệu quả bền vững”** và sự tin tưởng, nỗ lực của toàn thể người lao động, ACV đã đạt được những kết quả trong năm 2024 như sau:

1.2. Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2024

1.2.1. Chỉ tiêu sản lượng vận chuyển năm 2024

- **Sản lượng hành khách năm 2024:** 110 triệu khách, đạt 97% kế hoạch năm và giảm 3% so với năm 2023. Trong đó, khách quốc tế là 41 triệu khách, đạt 99% kế hoạch năm và tăng 27% so với năm 2023; khách nội địa là 69 triệu khách, đạt 95% kế hoạch năm, giảm 15% so với năm 2023;

- **Sản lượng hàng hóa bưu kiện năm 2024:** 1.540 nghìn tấn, đạt 113% kế hoạch năm và tăng 22% so với năm 2023. Trong đó, hàng hóa bưu kiện quốc tế là 1.080 nghìn tấn, đạt 114% kế hoạch năm, tăng 20% so với năm 2023; hàng hóa bưu kiện nội địa là 460 nghìn tấn, đạt 109% kế hoạch năm, tăng 28% so với năm 2023;

- **Tổng hạ cất cánh thương mại năm 2024:** 669 nghìn lượt, đạt 95% kế hoạch năm, giảm 6% so với năm 2023. Trong đó, Hạ cất cánh quốc tế là 261 nghìn lượt, đạt 101% kế hoạch năm, tăng 19% so với năm 2023; Hạ cất cánh nội địa đạt

409 nghìn lượt, đạt 91% kế hoạch năm, giảm 17% so với năm 2023.

Chỉ tiêu cụ thể như sau:

| Stt | Nội dung | TH 2023 | KH 2024 | TH 2024 | % TH 2024 so với | |
|----------|---|--------------|--------------|--------------|------------------|-------------|
| | | | | | KH 2024 | TH 2023 |
| 1 | Tổng hành khách (triệu khách) | 113 | 114 | 110 | 97% | 97% |
| - | Quốc tế | 33 | 42 | 41 | 99% | 127% |
| - | Trong nước | 80 | 72 | 69 | 95% | 85% |
| 2 | Tổng hàng hoá - Bưu kiện (1.000 tấn) | 1.264 | 1.369 | 1.540 | 113% | 122% |
| - | Quốc tế | 903 | 947 | 1.080 | 114% | 120% |
| - | Trong nước | 361 | 422 | 460 | 109% | 128% |
| 3 | Tổng hạ cất cánh (1.000 Lượt) | 711 | 706 | 669 | 95% | 94% |
| - | Quốc tế | 219 | 257 | 261 | 101% | 119% |
| - | Trong nước | 492 | 449 | 409 | 91% | 83% |

1.2.2. Chỉ tiêu tài chính

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu | TH 2023 | KH 2024 | TH 2024 | % TH 2024 so với | |
|----------------------------------|---------------|---------------|---------------|------------------|------------------------|
| | | | | KH 2024 | TH 2023 (tăng/giảm) |
| 1. Tổng doanh thu | 19.934 | 20.325 | 21.817 | 107,34% | 9,44% |
| - Doanh thu hoạt động kinh doanh | 17.490 | | 19.851 | | 13,50% |
| - Doanh thu tài chính | 2.419 | | 1.922 | | -20,54% |
| - Thu nhập khác | 25 | | 43 | | 70,11% |
| 2. Tổng chi phí | 11.065 | 10.947 | 9.095 | 83,08% | -17,81% |
| - Giá vốn hàng bán | 7.202 | | 7.575 | | 5,17% |
| - Chi phí bán hàng | 338 | | 369 | | 9,46% |
| - Chi phí quản lý doanh nghiệp | 3.418 | | 1.033 | | -69,79% |
| - Chi phí tài chính | 103 | | 105 | | 1,94% |
| - Chi phí khác | 3 | | 12 | | 256,40% |
| 3. Lợi nhuận trước thuế | 8.870 | 9.378 | 12.722 | 135,66% | 43,44% |
| 4. Lợi nhuận sau thuế | 7.163 | | 10.253 | | 43,14% |

(Theo Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 và không bao gồm khu bay)

- **Về doanh thu:** Tổng doanh thu năm 2024 đạt 21.817 tỷ đồng, đạt 107,34%/KH năm, tăng 9,44% so với năm 2023.

Với sự phục hồi tăng trưởng sản lượng vận chuyển của thị trường quốc tế, nhóm các doanh thu hoạt động kinh doanh của ACV đạt 19.851 tỷ đồng, tăng 13,5% so với năm 2023.

Doanh thu hoạt động tài chính đạt 1.922 tỷ đồng, giảm 20,54% so với năm 2023 chủ yếu do lãi tiền gửi giảm so với năm trước để giải ngân cho các dự án đầu tư xây dựng đang triển khai.

- **Về chi phí:** Tổng chi phí năm 2024 đạt 9.095 tỷ, đạt 83,08% so với kế hoạch năm và giảm 17,81% so với năm 2023, chủ yếu do hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi sau khi đánh giá lại khả năng trả nợ của các doanh nghiệp.

- **Lợi nhuận:** Lợi nhuận trước thuế của ACV đạt: 12.722 tỷ đồng, tăng 43,44% so với năm 2023 và đạt 135,66% so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Tổ chức nhân sự

2.1. Danh sách Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

| Stt | Họ và Tên | Chức danh | Ghi chú |
|------------|------------------|---|---|
| 1 | Nguyễn Tiến Việt | Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban điều hành | Kiểm Giám đốc Ban QLDA Cảng HKQT Long Thành |
| 2 | Nguyễn Đức Hùng | Phó Tổng Giám đốc | |
| 3 | Trần Anh Vũ | Phó Tổng Giám đốc | |
| 4 | Nguyễn Cao Cường | Phó Tổng Giám đốc | |
| 5 | Nguyễn Văn Nhung | Trưởng Ban Tài chính – Kế toán; Kế toán trưởng | |

(Thông tin về Ban Tổng Giám đốc của ACV tại Phụ lục 04 kèm theo)

2.2. Những thay đổi trong Ban Tổng Giám đốc từ năm 2024 đến nay:

- Ông Vũ Thế Phiệt: Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc Tổng công Cảng hàng không Việt Nam – CTCP kể từ ngày 06/9/2024 (theo Quyết định số 384/QĐ-HĐQT ngày 06/9/2024 của HĐQT Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP).

- Ông Nguyễn Tiến Việt: Giao phụ trách Ban Điều hành Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP trong thời gian chờ kiện toàn nhân sự Tổng giám đốc Tổng công ty (theo Quyết định số 436/QĐ-HĐQT ngày 24/9/2024 của HĐQT Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP).

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Tổng số lượng cán bộ công nhân viên của ACV trung bình trong năm 2024 là 10.265 người. Trong năm 2024, ACV đã thực hiện đầy đủ các quy định về chính sách cho người lao động liên quan đến tiền lương, tiền thưởng và các chế độ của người lao động như: xây dựng kế hoạch chi trả tiền lương hàng tháng đảm bảo thu nhập cho người lao động; phát triển nguồn nhân lực, nâng cao trình độ chuyên môn cũng như khả năng giao tiếp của người lao động; xây dựng lộ trình cải cách chế độ tiền lương; khám sức khỏe định kỳ, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, các chế độ phúc lợi khác cho người lao động.

Thực hiện theo Quyết định số 732/QĐ-BCA ngày 07/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an thành lập Ban chỉ đạo liên ngành và các Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo liên ngành điều phối, bàn giao, tiếp nhận các chức năng, nhiệm vụ bảo đảm an ninh hàng không từ Bộ Giao thông vận tải về Bộ Công an. ACV đang thực hiện các thủ tục bàn giao các chức năng, nhiệm vụ đảm bảo an ninh hàng không từ ACV về Bộ Công An. Sau khi hoàn thành bàn giao, số lượng cán bộ, nhân viên năm 2025 sẽ giảm so với năm 2024.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Thực hiện đầu tư dự án trọng điểm

Căn cứ văn bản số 1054/UBQLV-CNHT ngày 29/5/2024 của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (nay thuộc Bộ Tài chính) về tham gia ý kiến và biểu quyết tại ĐHCĐ thường niên năm 2024 của ACV, theo đó kế hoạch vốn đầu tư năm 2024 tối đa không quá 34.450 tỷ đồng.

Căn cứ kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 của ACV và ý kiến của Ủy ban tại văn bản 1054, ACV đã rà soát đánh giá, ưu tiên tập trung các nguồn lực thực hiện các dự án trọng điểm, triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo tuyệt đối an toàn, an ninh hàng không. Theo đó, HĐQT ACV đã phê duyệt kế hoạch đầu tư phát triển 2024:

- Tổng mức đầu tư: 139.787 tỷ đồng;
- Nhu cầu vốn năm 2024: 32.971 tỷ đồng;
- Giá trị khối lượng thực hiện: 25.304 tỷ đồng, đạt 77% kế hoạch năm

Năm 2024, hoạt động đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng hàng không của ACV tiếp tục là điểm sáng của quá trình hoạt động của doanh nghiệp, với việc đánh dấu nhiều cột mốc có ý nghĩa quyết định, quan trọng trong việc triển khai các dự án trọng điểm quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải. Đặc biệt quán triệt tinh thần của Thủ tướng Chính phủ "chỉ bàn làm, không bàn lùi"; "Đã hứa phải làm, đã cam kết phải thực hiện"; Công tác thi công trên công trường với quyết tâm "vượt nắng, thắng mưa", "ăn tranh thủ ngủ khản trương", thi công "3 ca 4 kíp", "làm việc xuyên lễ Tết, xuyên ngày nghỉ" đến nay các dự án trọng điểm đã đạt được những kết quả hết sức khả quan. Cụ thể như sau:

(1) Dự án thành phần 3 các công trình thiết yếu trong cảng hàng không thuộc dự án đầu tư xây dựng Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1:

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đối với Dự án thành phần 3 – Dự án đầu tư xây dựng Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1, ACV đã luôn phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với các bên liên quan, thực hiện chỉ đạo của các cơ quan quản lý nhà nước để đánh giá thường xuyên tiến độ thực hiện các hạng mục công việc và có phương án điều chỉnh kế hoạch phù hợp, kịp thời theo tình hình thực tế. Đến nay công tác đền bù giải phóng mặt bằng và công tác thi công san nền cơ bản đã hoàn thành đạt tiến độ, đảm bảo chất lượng, an ninh, an toàn, vệ sinh môi trường và toàn bộ các gói thầu của dự án thành phần 3 - Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1 đang trong quá trình triển khai thực hiện bám sát theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Cơ quan quản lý nhà nước và đáp ứng kế hoạch tiến độ đề ra. Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP và các nhà thầu cam kết tập trung mọi nguồn lực để phấn đấu hoàn thành toàn bộ phần xây dựng trước 31/12/2025 để chào mừng Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XIV, kỷ niệm 80 năm ngày thành lập nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 50 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam.

Quốc hội thông qua các nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Cảng HKQT Long Thành tại Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30/11/2024. Đến ngày 29/03/2025, Thủ tướng đã ban hành Quyết định số 692/QĐ-TTg ngày 29/03/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1 với các nội dung cụ thể như sau:

- Điều chỉnh bổ sung khoản 3 Điều 1 Quyết định số 1777/QĐ-Ttg: “Giao ACV thực hiện đầu tư các hạng mục: kho giao nhận hàng hóa từ số 1 đến số 4, hệ thống điện năng lượng mặt trời, hạ tầng kỹ thuật kết nối đồng bộ với các công trình dịch vụ hàng không”

- Điều chỉnh bổ sung khoản 4, khoản 5 Điều 1 Quyết định số 1777/QĐ-Ttg:

- + Mục tiêu đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1 với 02 đường CHC; 01 nhà ga hành khách cùng các hạng mục phụ trợ với công suất 25 triệu HK/năm; 1,2 triệu tấn hàng hóa/năm

- + Nội dung và quy mô đầu tư: Xây dựng 02 đường CHC có chiều dài 4.000m, chiều rộng 75m và hệ thống đường lăn, sân đỗ đáp ứng công suất 25 triệu HK/năm và 1,2 triệu tấn hàng hóa/năm.

(2) Dự án xây dựng nhà ga hành khách T3 Cảng HKQT Tân Sơn Nhất:

Đến thời điểm hiện tại tình hình thi công gói thầu số 12 “Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị công trình nhà ga hành khách T3” đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ theo kế hoạch, tổng khối lượng chung đã đạt khoảng 98% toàn dự án. ACV cùng các đơn vị quyết tâm phấn đấu đưa công trình về đích vào đúng dịp 30/4/2025 (rút ngắn 2 tháng so với hợp đồng), kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

(3) Khởi công mới trong năm 2024 một số dự án như: Mở rộng nhà ga hành khách T2 – Cảng HKQT Nội Bài, Mở rộng sân đỗ máy bay – Cảng HK Đồng Hới, Xây dựng nhà ga hàng hóa – Cảng HKQT Cát Bi. Đến nay, công tác thi công vẫn luôn đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ theo kế hoạch.

(4) Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư cho các dự án trọng điểm ngành như: Dự án Nhà ga hành khách T2- Cảng HKQT Cát Bi (TMĐT: 2.690 tỷ đồng); Dự án Xây dựng Nhà ga hành khách T2 – Cảng HK Đồng Hới (TMĐT: 1.750 tỷ); và các dự án Nhà ga hàng hóa tại Cảng HKQT Đà Nẵng, Cam Ranh. Dự án mở rộng, nâng cấp Cảng hàng không Cà Mau (TMĐT: 2.400 tỷ đồng) đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư.

(5) Song song với đầu tư phát triển cho hệ thống cơ sở hạ tầng hàng không, ACV cũng tập trung triển khai các dự án công nghệ thông tin theo lộ trình chuyển đổi số, như: Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống Công nghệ thông tin làm thủ tục hành khách dùng chung tại nhà ga quốc tế T2 Cảng HKQT Nội Bài và Tân Sơn Nhất, hệ thống CNTT phòng máy chủ tại nhà ga T3 - Cảng KHQT Tân Sơn Nhất; Dự án ACV self- services (Kiosk, Self- Bagdrop, eGate); Dự án triển khai Camera AI, ứng dụng CCCD gắn chip và Biometric nhận diện khuôn mặt cho hệ thống làm thủ tục tại các Cảng HK; Dự án đầu tư hệ thống giám sát an toàn thông tin hệ thống Công nghệ thông tin (SOC); ACDM và đầu tư hệ thống thiết bị an ninh theo đề án an ninh.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

Tổng giá trị các khoản đầu tư (giá trị ghi sổ) vào các công ty con, công ty liên doanh, liên kết tính đến thời điểm 31/12/2024 là 2.435 tỷ đồng, dự phòng đầu tư tài chính là 64,6 tỷ đồng.

(Thông tin tại Phụ lục 02 kèm theo)

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đvt: Tỷ đồng

| Stt | Chỉ tiêu | 2023 | 2024 | % tăng/giảm |
|-----------|-----------------------------------|--------|--------|----------------|
| I | CÔNG TY MẸ | | | |
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 66.724 | 76.500 | 14,65% |
| 2 | Doanh thu thuần | 17.490 | 19.851 | 13,50% |
| 3 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 8.848 | 10.769 | 21,71% |
| 4 | Lợi nhuận khác | 22 | 31 | 41,62% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 8.870 | 12.722 | 43,43% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 7.163 | 10.253 | 43,14% |
| II | HỢP NHẤT | | | |
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 67.348 | 77.282 | 14,75% |

| Stt | Chỉ tiêu | 2023 | 2024 | % tăng/giảm |
|----------|-----------------------------------|--------|--------|----------------|
| I | CÔNG TY MẸ | | | |
| 2 | Doanh thu thuần | 17.487 | 19.849 | 13,50% |
| 3 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 8.920 | 12.878 | 44,37% |
| 4 | Lợi nhuận khác | 26 | 33 | 28,57% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 8.945 | 12.911 | 44,34% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 7.232 | 10.434 | 44,27% |

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Stt | Chỉ tiêu | 2023 | 2024 |
|-----------|--|--------|--------|
| I | CÔNG TY MẸ | | |
| 1 | Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | |
| | + Hệ số thanh toán ngắn hạn | 6,22 | 5,12 |
| | + Hệ số thanh toán nhanh | 6,15 | 5,08 |
| 2 | Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | |
| | + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,25 | 0,23 |
| | + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 0,34 | 0,29 |
| 3 | Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 40,95% | 51,65% |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 15,38% | 18,80% |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 11,34% | 14,32% |
| II | HỢP NHẤT | | |
| 1 | Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | |
| | + Hệ số thanh toán ngắn hạn | 6,23 | 5,13 |
| | + Hệ số thanh toán nhanh | 6,16 | 5,09 |
| 2 | Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | |
| | + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,25 | 0,22 |
| | + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 0,34 | 0,29 |
| 3 | Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 41,36% | 52,57% |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 15,34% | 18,89% |
| | + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 11,34% | 14,43% |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

| Tổng số cổ phần | Loại cổ phần | Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do | Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng* |
|-----------------|-------------------|--------------------------------------|---|
| 2.177.173.236 | Cổ phần phổ thông | 2.163.938.933 | 13.234.303 |

* Số cổ phần này bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần.

5.2. Cơ cấu cổ đông

| Stt | Tên cổ đông | Tổng số cổ phần sở hữu | Tỷ lệ sở hữu | Số lượng cổ đông |
|-----|--------------------------|------------------------|--------------|------------------|
| I | Cổ đông Nhà nước | 2.076.943.011 | 95,40% | 1 |
| II | Cổ đông khác: | 100.230.225 | 4,60% | |
| | Trong đó: | | | |
| 1 | ACV nắm giữ cổ phiếu quỹ | 222.800 | 0,01% | |
| 2 | Cổ đông nội bộ: | 29.800 | 0,00% | 6 |
| | - Hội đồng quản trị | 14.300 | | 3 |
| | - Ban Kiểm soát | 4.300 | | 1 |
| | - Ban Tổng Giám đốc | 11.200 | | 2 |
| | - Kế toán Trưởng | 0 | | 0 |
| 3 | Công đoàn ACV | 3.003.003 | 0,14% | 1 |
| 4 | Cổ đông là tổ chức | 78.852.874 | 3,62% | 105 |
| | - Trong nước | 1.709.691 | 0,08% | 28 |
| | - Nước ngoài | 77.143.183 | 3,54% | 77 |
| 5 | Cổ đông là cá nhân | 18.121.748 | 0,83% | 7.984 |
| | - Trong nước | 17.098.405 | 0,78% | 7.789 |
| | - Nước ngoài | 1.023.343 | 0,05% | 195 |
| | Tổng số cổ phần | 2.177.173.236 | 100% | 8.096 |

(Theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày 23/12/2024)

- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- Giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm: Không phát sinh.
Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại là: 222.800 cổ phiếu.

c. Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: chưa có liệu thống kê

- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

+ Tiết kiệm năng lượng, nhiên liệu như: Lắp đặt hệ thống vòi nước cảm biến tự động, hệ thống điện chiếu sáng cảm biến tự động tại nhà ga; cửa kính cách nhiệt và quạt chắn gió; quy định và áp dụng định mức tiêu thụ nhiên liệu cho các phương tiện, trang thiết bị hoạt động tại cảng; thay thế dần các đèn hiện hữu thành đèn LED;

+ Tiết kiệm nhiên liệu trang thiết bị mặt đất, kiểm soát tốt thời gian mở, tắt máy, tăng cường công tác bảo trì bảo dưỡng, trang bị các trang thiết bị công nghệ tiên tiến như xe cấp điện tàu bay... góp phần giảm phát thải khí CO₂.

+ Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên theo định kì giúp các trang thiết bị luôn luôn ở trạng thái hoạt động tốt nhất. Đo kiểm nồng độ khí thải của phương tiện/trang thiết bị theo quy định tại Điều 35 Thông tư 29/2021/TT-BGTVT.

+ Hạn chế sử dụng động cơ phụ của tàu bay (APU), sử dụng xe kéo/đẩy tàu bay vào vị trí, tăng cường sử dụng ống lồng thay phương tiện xe bus.

+ Đưa vào khai thác thiết bị cấp nguồn điện và lạnh ngầm, hệ thống FHS (tra nạp nhiên liệu ngầm) tại một số cảng hàng không nhằm giảm số lượng phương tiện di chuyển trên khu hoạt động bay

+ Thực hiện các quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn theo Luật Bảo vệ môi trường 2020 và Nghị định số 06/2022/NĐ-CP như đăng ký và báo cáo định kỳ đối với quy định tổ chức sở hữu thiết bị có chứa các chất được kiểm soát, cung cấp thông tin, lập kế hoạch kiểm kê khí nhà kính v.v...

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: không có.

b. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: không có.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 32,847.81 TOE (bao gồm điện, dầu và xăng).

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: không có thống kê cụ thể

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và

dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

6.4. Tiêu thụ nước:

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Hầu hết các cảng hàng không chỉ sử dụng nước cấp thủy cục; ngoại trừ, Cảng HKQT Nội Bài, Buôn Ma Thuột, Liên Khương có sử dụng nước ngầm. Các cảng hàng không có sử dụng nước ngầm đều xử lý đạt QCVN (Quy chuẩn Việt Nam) về nước cấp và kiểm nghiệm chất lượng nước thường xuyên.

Tổng lượng nước sử dụng năm 2024 tại các cảng hàng không: 2,224,905 m³/năm.

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: khoảng 5-10%.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

6.6.1 Số lượng lao động, quỹ tiền lương người lao động

Tổng số lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2024 là 10.265 người, mức tiền lương bình quân là 30.515.000 đồng/người/tháng.

6.6.2. Chính sách đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, ACV tổ chức hội nghị người lao động hàng năm nhằm tăng cường sự hiểu biết, hợp tác giữa người sử dụng lao động và người lao động, bảo đảm việc thực hiện đầy đủ quyền lợi và trách nhiệm của hai bên.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp; mua bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm sức khỏe; cấp phát trang phục cho toàn thể người lao động.

- Xây dựng và thường xuyên rà soát, điều chỉnh bổ sung các chính sách, chế độ phúc lợi cho người lao động, người thân của người lao động; thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ vật chất với người lao động bị ốm đau, mắc bệnh hiểm nghèo, gặp hoàn cảnh khó khăn.

- Hàng năm, ACV tổ chức các hoạt động tặng quà cho các cháu thiếu niên, nhi đồng là con của cán bộ công nhân viên ACV nhân dịp các ngày lễ, tết của các cháu; thường xuyên khen thưởng các cháu là con của cán bộ công nhân viên có thành tích học tập giỏi, xuất sắc.

- Đặc biệt quan tâm và nghiêm túc thực hiện theo các quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của các Bộ, Ngành có liên quan trong công tác an toàn,

vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.

- Công tác huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho các nhóm đối tượng, công tác tuyên truyền, kiểm tra, tự kiểm tra và giám sát thực hiện các biện pháp an toàn lao động được tiến hành thường xuyên, theo đúng quy định tại các đơn vị.

- Năm 2024, ACV đã ban hành các quyết định sửa đổi, bổ sung danh mục chức danh công việc được hưởng tiêu chuẩn bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật và danh mục trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động nhằm tạo điều kiện thuận lợi, an toàn cho người lao động trong quá trình làm việc.

- Bên cạnh đó, do hoạt động đặc thù trong lĩnh vực Cảng hàng không, sân bay, ngoài việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, ACV xây dựng và tuân thủ nghiêm các quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn phù hợp với quy định, hướng dẫn của các tổ chức hàng không dân dụng thế giới và khu vực.

6.6.3. Hoạt động đào tạo người lao động:

Theo quy định của thông tư 10/2018/TT-BGTVT và Thông tư số 35/2021/TT-BGTVT, các chức danh nhân viên hàng không phải tham dự học các khóa đào tạo cơ bản. Tùy thuộc vào nhóm chức danh, nhân viên hàng không sẽ được huấn luyện định kỳ 2 hoặc 3 năm một lần. Cụ thể như sau:

- Nhóm Bảo đảm hoạt động bay: thời gian huấn luyện trung bình từ 20 - 80 giờ/năm.

- Nhóm Kiểm soát An ninh hàng không: thời gian huấn luyện trung bình từ 24 - 62 giờ/năm.

- Nhóm Khai thác mặt đất phục vụ chuyến bay: thời gian huấn luyện trung bình từ 4 - 32 giờ/năm.

- Nhóm Điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không sân bay: thời gian huấn luyện trung bình từ 5 - 32 giờ/năm.

- Nhóm Cứu nạn, chữa cháy tại cảng hàng không, sân bay: thời gian huấn luyện trung bình từ 52 - 88 giờ/năm.

Ngoài ra, ACV cũng tổ chức các khóa học để cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ như:

- Thiết kế và khai thác sân bay, Quy trình cung cấp dịch vụ mặt đất phục vụ tàu bay; hệ thống dẫn đường vệ tinh; tìm kiếm cứu nạn đường không.

- Quản lý chất lượng và hiệu quả các chương trình đào tạo trong tổ chức, doanh nghiệp; Quyết toán thuế thu nhập cá nhân; Thực hành nghề pháp chế doanh nghiệp.

- Đấu thầu; Định giá xây dựng; Nghiệm thu, hoàn công thanh quyết toán vốn đầu tư xây dựng; Giám sát thi công xây dựng công trình.

- Bồi dưỡng về công tác An toàn vệ sinh lao động.

- Bồi dưỡng kỹ năng sư phạm; Tiếng Anh nâng cao.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Năm 2024, phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, Đảng ủy, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Công đoàn và Đoàn Thanh niên ACV thực hiện nhiều hoạt động có ý nghĩa sâu sắc, góp phần vào công tác xã hội và từ thiện. Các hoạt động này phản ánh sự kế thừa và phát huy giá trị văn hóa truyền thống "Đoàn kết", "Uống nước nhớ nguồn", và "Lá lành đùm lá rách" của ACV.

Các chương trình từ thiện của ACV đã hướng sự hỗ trợ đến những nhóm đối tượng xã hội cần được quan tâm nhất, bao gồm người nghèo, người gặp hoàn cảnh khó khăn, gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng, bà mẹ Việt Nam anh hùng, cũng như các đối tượng chính sách và trẻ em mồ côi có hoàn cảnh khó khăn. Các hoạt động đã được triển khai với mục tiêu không chỉ là hỗ trợ vật chất mà còn là gửi gắm tình cảm, lòng biết ơn sâu sắc, qua đó tạo nên một tác động tích cực và lâu dài đến cộng đồng, thể hiện trách nhiệm xã hội của tổ chức, khẳng định giá trị cốt lõi và bản sắc văn hóa của ACV trong việc xây dựng một cộng đồng đoàn kết và tương thân tương ái.

Trong năm 2024, Công đoàn và Đoàn Thanh niên ACV đã chủ động thực hiện nhiều hoạt động từ thiện và xã hội nhằm hỗ trợ cộng đồng với tổng giá trị là hơn 13 tỷ đồng, thông qua quỹ đóng góp từ cán bộ, đoàn viên và người lao động, kinh phí Công đoàn cùng với Quỹ Khen thưởng phúc lợi. Các hoạt động nổi bật bao gồm:

- Nhằm chăm lo thiết thực đến đời sống người lao động, đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên đán và Tháng Công nhân năm 2024, Ban Thường vụ Công đoàn ACV đã triển khai các hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo, tai nạn lao động tại các cơ quan, đơn vị. Thông qua các đợt triển khai, Công đoàn ACV đã tổ chức thăm hỏi và trao hỗ trợ cho tổng cộng 548 trường hợp người lao động, với tổng số tiền hơn 1,4 tỷ đồng, được trích từ Quỹ Từ thiện Công đoàn GTVT Việt Nam và kinh phí Công đoàn ACV. Những hoạt động ý nghĩa này không chỉ thể hiện sự quan tâm sâu sắc của tổ chức Công đoàn mà còn góp phần lan tỏa tinh thần đoàn kết, sẻ chia, tiếp thêm động lực để người lao động vững vàng vượt qua khó khăn, yên tâm gắn bó với đơn vị.

- Phối hợp cùng Đoàn thanh niên ACV tổ chức chương trình an sinh xã hội "Xuân tình nguyện năm 2024" tại các làng, xã vùng sâu miền núi: xã Bát Mọt, xã Yên Nhân, huyện Thường Xuân và xã Xuân Hưng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, chương trình này đã trao tặng 190 phần quà cho các gia đình chính sách và 100 phần quà cho các cháu thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn với tổng giá trị 145 triệu đồng. Tổ chức chương trình "Tiếp sức đến trường năm 2024" cho hơn 200 em học sinh có hoàn cảnh khó khăn ở các điểm trường vùng sâu vùng xa thuộc khu vực biên giới phía Bắc như: Pá Quăn, Nà Ón, Ma Hác, Suối Trung, Suối Hộc tại huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa và Huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, Lào; tổng số tiền 120 triệu đồng để thực hiện chương trình này. Tặng quà cho các chiến sĩ và người dân ở Trường Sa, nhà giàn DK1 với tổng số tiền 100 triệu đồng; hỗ

trợ cho đồng bào nghèo nhân dịp kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ số tiền 20 triệu đồng.

- Dưới tác động của hạn hán, xâm nhập mặn kéo dài dẫn đến tình trạng thiếu nước sinh hoạt tại một số địa phương khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Nhằm chia sẻ khó khăn với các hộ dân bị ảnh hưởng, Công đoàn ACV đã trao tặng 60 bồn trữ nước cho 60 hộ dân trên địa bàn thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau và 03 xã Nam Yên, Tây Yên và Đông Yên thuộc huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Tổng giá trị 60 là 108 triệu đồng.

- Tài trợ cho UBND xã Tân Thành, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa số tiền 01 tỷ đồng để xây dựng 2 phòng học nhằm cải thiện cơ sở vật chất giáo dục và điều kiện học tập cho học sinh địa phương (Công đoàn ACV đã phối hợp cùng địa phương tổ chức Lễ cắt băng khánh thành vào trao tặng 02 lớp học cho trường mầm non Tân Thành vào ngày 01/11/2024); tài trợ học phí (45 triệu đồng) cả năm học 2024 cho 05 cháu là con của giáo viên dạy tại trường mầm non Kiều Đàm (trường nuôi dạy trẻ em nghèo tại thành phố Thủ Đức).

- Nhằm cải thiện điều kiện làm việc trong môi trường bị ảnh hưởng bởi bụi và động viên người lao động tại dự án Cảng HKQT Long Thành, Công đoàn ACV đã trao tặng 10 máy lọc không khí công suất lớn (tổng giá trị 65 triệu đồng) trang bị cho các phòng làm việc của Tòa nhà điều hành Dự án Cảng HKQT Long Thành; đồng thời hỗ trợ bữa cơm trong những ngày Tết Nguyên đán 2024 cho người lao động Ban QLDA Long Thành trực tuyến Tết với số tiền gần 50 triệu đồng.

- Hưởng ứng lời kêu gọi của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ACV cùng Công đoàn ACV tổ chức phát động đợt quyên góp ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3 (Yagi) gây ra, với tinh thần tương thân tương ái, chung tay cùng đồng bào vượt qua khó khăn ngay tại buổi lễ phát động được tổ chức tại trụ sở ACV và trực tiếp tại các điểm cầu là các chi nhánh Cảng hàng không và các công ty con, công ty liên kết, qua đó các đơn vị đã quyên góp được số tiền trên 1,7 tỷ đồng tiền mặt; vận động cán bộ, đoàn viên, người lao động trích 01 ngày lương cơ bản với số tiền trên 4,6 tỷ đồng. Số tiền quyên góp được sau lễ phát động cùng với số tiền trích 01 ngày lương của cán bộ, đoàn viên, người lao động toàn ACV đã được Lãnh đạo ACV, Lãnh đạo Công đoàn ACV trực tiếp đi trao tặng (số tiền 02 tỷ đồng) cho đồng bào bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 3 (Yagi) thông qua Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trao tặng Quỹ tấm lòng Việt của Đài truyền hình VTV (số tiền 02 tỷ đồng) ủng hộ một phần kinh phí tái thiết, xây dựng lại nhà ở cho người dân thôn Làng Nủ...

- Đoàn Thanh niên ACV cùng với các Chi đoàn trực thuộc đã tổ chức hơn 150 chương trình An sinh xã hội tại địa phương có các Cảng hàng không đóng tại địa bàn cùng với các địa phương nghèo trên toàn quốc, tổng số tiền chi cho các chương trình an sinh xã hội này hơn 2,8 tỷ triệu đồng.

- Đoàn Thanh niên ACV duy trì phối hợp với Công đoàn triển khai tuyên truyền, vận động đoàn viên thanh niên, người lao động tích cực hưởng ứng tham gia 16 chương trình Hiến máu nhân đạo. Qua đó, vận động được hơn 1.411 lượt

người tham gia, thu về được hơn 1.373 đơn vị máu.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong bối cảnh tình hình kinh tế, xã hội trong nước và thế giới biến động khó lường, được sự quan tâm, chỉ đạo, tạo điều kiện của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương cùng với sự đoàn kết, quyết tâm của tập thể lãnh đạo và người lao động, ACV đã hoàn thành đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 đề ra. Một số kết quả đã đạt được như sau:

(1) Về lĩnh vực đảm bảo an ninh an toàn hàng không, khai thác

- Tuân thủ, duy trì đủ điều kiện phục vụ khai thác, đảm bảo an ninh hàng không, an toàn tuyệt đối hoạt động bay tại các Cảng hàng không do ACV quản lý khai thác. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ theo Đề án nâng cao năng lực đảm bảo an ninh hàng không giai đoạn 2021-2025, đến nay đã thực hiện 16/34 nội dung nhiệm vụ, đang triển khai 17/34 nội dung

- Hoàn thành tốt công tác chuẩn bị phục vụ Chương trình giám sát liên tục về bảo đảm an toàn hàng không của ICAO (ICAO USOAP Audit) năm 2024 đạt được kết quả cao. Đặc biệt, lĩnh vực AGA đạt được tiến bộ đáng kể - đạt 83,85% tăng 28.9% so với kết quả đánh giá năm 2016 (54.95%)

- Đã triển khai phương án khắc phục 160/181 (88,4%) các tồn tại theo Kết luận Thanh tra của Đoàn Thanh tra PCCC việc chấp hành các quy định của pháp luật PCCC của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH – Bộ Công an.

- Đã ban hành Bộ tiêu chuẩn, tác phong, thời gian phục vụ mặt đất cho cán bộ nhân viên, tiêu chuẩn Trang thiết bị phục vụ mặt đất, Ban hành bộ tài liệu quy trình vận hành cung cấp dịch vụ mặt đất (SOP) chung cho toàn Tổng công ty, áp dụng tại các Cảng hàng không/ sân bay do ACV cung cấp dịch vụ phục vụ mặt đất.

(2) Về công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp

- ACV tiếp tục triển khai nhiều giải pháp thống nhất, đồng bộ nhằm thích ứng linh hoạt, thực hiện có hiệu quả chương trình “mục tiêu kép của chính phủ”. Một trong những giải pháp quan trọng là thực hiện xuyên suốt chủ trương tiết kiệm; xây dựng mô hình quản lý dòng tiền tập trung, quản lý dòng tiền chặt chẽ, lập kế hoạch giải ngân theo từng tháng/quý. Kết quả ACV đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Ủy ban, Đại hội cổ đông thông qua; bảo toàn và phát triển vốn nhà nước; giữ vững các cân đối lớn về tài chính và đầu tư; đảm bảo đầy đủ chính sách phúc lợi, thu nhập ổn định cho khoảng 10.000 người lao động như chính sách bảo hiểm sức khỏe.

- Về tổ chức bộ máy, nhân sự: Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp bộ máy tổ chức nhân sự theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả, đồng thời thực hiện quy hoạch, luân chuyển cán bộ nhằm nâng cao chất lượng nhân sự tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng cho ACV.

- Về chuẩn bị nhân sự cho các dự án trọng điểm quốc gia: (i) hiện ACV đang xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của phương án chuẩn bị khai thác Cảng HKQT Long Thành và phương án nhân sự phù hợp; (ii) Đã phê duyệt phương án nhân sự cho dự án Nhà ga HK T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, hiện đã triển khai tuyển dụng, đào tạo nhằm chuẩn bị nguồn nhân lực đảm bảo yêu cầu khai thác khi dự án hoàn thành.

- Xây dựng quy chế nội bộ: đã rà soát sửa đổi một số quy chế để phù hợp với thực tiễn hoạt động và tuân thủ quy định pháp luật.

- Phê duyệt và ban hành “Hệ thống nhận diện Thương hiệu Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP”. Từng bước xây dựng hạ tầng số để phát triển thương mại điện tử dịch vụ phi hàng không như nâng cấp phần mềm Kế toán, hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu, hạ tầng số về kinh doanh dịch vụ phi hàng không.

- Tiếp tục thực hiện phân cấp mạnh cho các Chi nhánh phù hợp với bộ máy, năng lực, chuyên môn của các đơn vị, tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị để nâng cao hiệu quả trong hoạt động; tăng cường công tác kiểm tra giám sát chặt chẽ, định kỳ 06 tháng thực hiện rà soát, hậu kiểm, đánh giá.

- Xây dựng hệ thống đánh giá công việc (KPI) gồm: Đã xây dựng kế hoạch tổng thể xây dựng hệ thống đánh giá công việc KPI và cải cách, bổ sung, sửa đổi Quy chế trả lương, thưởng của ACV với 3 giai đoạn chính. Đồng thời cũng đã thành lập Ban chỉ đạo xây dựng hệ thống đánh giá công việc (KPI) của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP tại Quyết định số 3718/QĐ-TCTCHKVN ngày 04/09/2024.

- Quản trị rủi ro doanh nghiệp: triển khai xây dựng hệ thống quản trị rủi ro tại khối cơ quan Tổng công ty nhằm nhận diện hiện trạng hoạt động quản lý rủi ro doanh nghiệp; Xây dựng khung quản trị rủi ro doanh nghiệp cho ACV phù hợp chiến lược, tổ chức và hoạt động của ACV; Nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên về quản lý rủi ro doanh nghiệp, góp phần tích cực trong việc nâng cao hơn nữa năng lực quản trị doanh nghiệp.

- Trong năm 2024, ACV đã khẩn trương lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng với Liên danh Incheon Airport để cung cấp dịch vụ “tư vấn quản lý, khai thác Cảng HKQT Long Thành”. Đây là một bước quan trọng góp phần đảm bảo mục tiêu chuẩn bị và sẵn sàng chuyển giao khai thác đưa Cảng HKQT Long Thành vận hành một cách thông suốt, an toàn ngay từ ngày đầu mở cửa, xây dựng và nâng cao năng lực cạnh tranh của dự án khi được đưa vào khai thác.

(3) Về thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2024

Năm 2024, hoạt động đầu tư phát triển của ACV đạt được nhiều thành tựu với việc triển khai đồng bộ các dự án trọng điểm theo đúng tiến độ được chỉ đạo.

Đặc biệt, Dự án thành phần 3 - Cảng HKQT Long Thành đã được đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo hoàn thành phần xây dựng trong năm 2025, bám sát kế hoạch, đáp ứng theo đúng yêu cầu, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban

Chỉ đạo nhà nước các công trình quan trọng quốc gia, trọng điểm của ngành giao thông. Song song đó, ACV cũng đã ký kết hợp đồng với Liên danh Incheon Airport để cung cấp dịch vụ tư vấn quản lý và khai thác, nhằm chuẩn bị cho việc vận hành thông suốt và an toàn ngay từ ngày đầu đưa sân bay vào khai thác.

Bên cạnh đó, ACV và các đơn vị liên quan đang nỗ lực hoàn thành dự án xây dựng Nhà ga hành khách T3 tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất vào dịp 30/4/2025, sớm hơn 2 tháng so với kế hoạch ban đầu, nhân kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Ngoài ra, trong năm qua, ACV đã triển khai nhiều dự án quan trọng khác như Mở rộng Nhà ga hành khách T2 tại Cảng HKQT Nội Bài, mở rộng sân đỗ máy bay tại Cảng HK Đồng Hới và xây dựng Nhà ga hàng hóa tại Cảng HKQT Cát Bi. Tất cả các dự án này đều được thực hiện theo đúng tiến độ và chất lượng đề ra, góp phần nâng cao năng lực phục vụ và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương.

Những kết quả này thể hiện sự quyết tâm và năng lực của ACV trong việc đầu tư phát triển hạ tầng hàng không, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hành khách và đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của ngành hàng không Việt Nam.

(4) Về thực hiện chuyển đổi số

Trong giai đoạn 2 của lộ trình chuyển đổi số (2023-2025), ACV tiếp tục triển khai các dự án số hóa quy trình, tập trung chuyển đổi lên các nền tảng số; chuyển đổi số rộng rãi trong các lĩnh vực khai thác Cảng hàng không nhằm nâng cao năng lực khai thác Cảng hàng không, triển khai các hệ sinh thái số tích hợp mới, hội tụ quanh các nhu cầu khách hàng, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

(i) Chuyển đổi số trong lĩnh vực khai thác Cảng hàng không:

- Đã hoàn thành triển khai và đưa vào khai thác hạ tầng mạng SCN và iCUTE tại tất cả các Cảng hàng không để triển khai checkin online cho các hãng hàng không quốc nội. ACV cũng đã tích hợp thành công DCS của các hãng hàng không Quốc tế trên môi trường ACV iCUTE khai thác tại Phú Quốc, Cát Bi góp phần thêm doanh thu CUTE.

- ACV cũng đang triển khai bộ giải pháp Công nghệ thông tin mới do ACV tự nghiên cứu phát triển bao gồm: AODB, FIDS, PAS, Veripax và ACV DCS tại các Cảng hàng không trực thuộc. Hiện tại đã triển khai được 11/21 Cảng hàng không, dự kiến sẽ hoàn thành đầu tư cho 21 Cảng hàng không trong Q1/2025.

- Đã triển khai rộng rãi và đồng bộ ứng dụng phần mềm Veripax xác thực hành khách, sử dụng thiết bị hiện đại, camera IP, máy soi da đầu phát, trang bị BodyScanner, nâng cao chất lượng và cấp độ công tác kiểm soát an ninh. Đang triển khai thực hiện và thí điểm tích hợp Căn cước công dân gắn chip với dữ liệu của phần mềm veripax và Blacklist để kiểm soát an ninh thông qua công nghệ sinh trắc học; dùng AI phân tích dữ liệu hệ thống CCTV, tích hợp công nghệ nhận diện khuôn mặt, biển số xe.

- Đã hoàn thiện Báo cáo đầu tư cho dự án nâng cấp SCN & CUTE/CUPPS T2 tại NIA & TIA;

- Đã hoàn thành đưa vào hệ thống thu phí không dừng tại 05 Cảng hàng không: Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, Cát Bi, Phú Bài. Hiện nay, ACV đang tiếp tục đẩy nhanh tiến độ đầu tư và nâng cấp hệ thống thu phí tại các Cảng hàng không còn lại, mang lại lợi ích xã hội, gia tăng tiện ích, tạo thuận lợi cho người sử dụng dịch vụ, góp phần giải tỏa ùn tắc nơi cửa ngõ sân bay.

(ii) Về việc triển khai mô hình A-CDM:

Ngày 01/02/2024, Cục hàng không Việt Nam đã có văn bản chấp thuận triển khai áp dụng chính thức mô hình phối hợp ra quyết định tại cảng hàng không sân bay (A-CDM) tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, Nội Bài, và là cột mốc đánh dấu 2 cảng này chính thức trở thành sân bay phối hợp ra quyết định (A-CDM) trên bản đồ sân bay trong khu vực và trên thế giới. Dự án đã mang lại hiệu quả thiết thực cho hoạt động khai thác, tối ưu hóa cơ sở hạ tầng và trang thiết bị, giảm tỷ lệ chậm chuyến và thời gian chờ chuyển bay cất và hạ cánh.

(5) Về lĩnh vực hợp tác quốc tế

Năm 2024, với mục tiêu nhanh chóng phục hồi thị trường quốc tế, đẩy nhanh việc xúc tiến thương mại, mở rộng đường bay quốc tế với các đối tác lớn, các quốc gia, ACV cùng với nhiều doanh nghiệp hàng không tại các nước đã có quan hệ hợp tác hữu nghị, trao đổi kinh nghiệm. Cụ thể:

- ACV và Cảng HKQT Đại Hưng đã có ký kết Sister Airport. Tháng 4/2024, ACV đã tổ chức đoàn công tác làm việc với Cảng HKQT Đại Hưng nhằm kỷ niệm 1 năm ký kết cảng hàng không kết nghĩa và công tác xúc tiến đường bay tại Trung Quốc.

- Tổ chức Chương trình hợp tác quảng bá hình ảnh giữa ACV và Tổng công ty Cảng HKQT Incheon, Hàn Quốc (IIAC) diễn ra vào tháng 3 – tháng 6/2024, giai đoạn 2 vào ngày 07/10/2024.

- Tổ chức thành công lễ ký kết Cảng hàng không Kết nghĩa với Cảng HKQT Chubu – Nhật Bản. Tiếp tới sẽ phối hợp làm việc, trao đổi kinh nghiệm và tổ chức các buổi thảo luận theo chủ đề phát triển thị trường với Chubu.

- ACV cùng Tập đoàn Liên Thái Bình Dương (IPPG) đồng đăng cai tổ chức sự kiện Trinity Forum 2024 vào tháng 11/2024 tại Tp. Hồ Chí Minh, đây là diễn đàn quốc tế uy tín trong lĩnh vực hàng không và thương mại bán lẻ sân bay để trao đổi kinh nghiệm phát triển ngành hàng không, du lịch hàng không và mua sắm, đồng thời giới thiệu quảng bá du lịch cho TP. Hồ Chí Minh nói riêng và Việt Nam nói chung.

- Hỗ trợ Lào trong công tác phục vụ Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN 2024: ACV đã cử đoàn công tác hỗ trợ Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đảm bảo công tác phục vụ Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 44 và 45 diễn ra từ ngày 8-10/10 tại Thủ đô Viêng Chăn, góp phần thắt chặt mối quan hệ hữu nghị, đoàn kết và hợp tác toàn diện giữa hai nước.

(6) Nhiệm vụ trọng tâm khác

- Năm 2024, ACV vinh dự khi tiếp tục được vinh danh Thương hiệu quốc gia Việt Nam trong lĩnh vực hàng không dân dụng do Hội đồng Thương hiệu Quốc gia và Bộ Công thương tổ chức. Cũng trong năm này, có 2 cảng hàng không của ACV được vinh danh trong “Top 100 Sân bay tốt nhất thế giới” của Skytrax - tổ chức đánh giá và xếp hạng hàng không uy tín hàng đầu thế giới là Cảng HKQT Nội Bài và Cảng HKQT Đà Nẵng. Trong đó, Cảng HKQT Đà Nẵng lần đầu tiên và Cảng HKQT Nội Bài là lần thứ 6 có mặt trong bảng xếp hạng. Đây là một dấu mốc quan trọng trong hành trình nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm hành khách của các cảng hàng không trong hệ thống của ACV.

- Phần mềm phối hợp ra quyết định tại cảng hàng không A-CDM của ACV vinh dự nhận giải thưởng “Đổi mới - Sáng tạo - Phát triển doanh nghiệp” lần thứ III năm 2024 Đoàn Khối Doanh nghiệp Trung ương tổ chức.

- Ngày 23/6/2024, Bộ GTVT tổ chức lễ công bố và trao quyết định chuyển Cảng hàng không Liên Khương thành Cảng HKQT Liên Khương - Cảng HKQT đầu tiên tại khu vực Tây Nguyên. Đây là sự kiện quan trọng đánh dấu một bước phát triển mới cho ngành giao thông vận tải của tỉnh Lâm Đồng và khu vực Tây Nguyên, là động lực quan trọng góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nói riêng và các tỉnh Tây Nguyên nói chung, đặc biệt là du lịch Đà Lạt - trung tâm du lịch nổi tiếng sẽ được nối liền đường bay thẳng đến các quốc gia trên thế giới.

- ACV đã hoàn thành quyết toán công tác cổ phần hóa và được Ủy ban QLVNN phê duyệt tại Quyết định số 63/QĐ-UBQLV ngày 03/02/2025.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

ACV tổ chức quản lý và sử dụng tài sản theo các quy định hiện hành của Nhà nước và ACV. Tài sản cố định (TSCĐ) được phân loại, đánh số và ghi thẻ tài sản riêng, được theo dõi chi tiết theo từng đối tượng ghi TSCĐ và được phản ánh trên sổ theo dõi TSCĐ. Thực hiện quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ GTVT, ACV tiếp tục theo dõi, quản lý, khai thác các tài sản kết cấu hạ tầng hàng không. ACV thực hiện kiểm kê, báo cáo TSCĐ và trích khấu hao TSCĐ đầy đủ theo quy định, riêng đối với tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư và quản lý, không thực hiện trích khấu hao. Hiện nay, Bộ GTVT chưa bổ sung các nội dung liên quan đến giá trị nên ACV chưa đủ cơ sở để ghi nhận giá trị vào báo cáo tài chính.

Tổng tài sản của ACV tại thời điểm 31/12/2024 là 76.500 tỷ đồng, tăng 14,65% so với tại thời điểm 31/12/2023. Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn: 40.565 tỷ đồng (chiếm 53,03% Tổng tài sản);
- Tài sản dài hạn: 35.935 tỷ đồng (chiếm 46,97% Tổng tài sản).

ACV thực hiện công tác quản lý công nợ phải thu, trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo đúng các quy định hiện hành và được phản ánh đầy đủ trên Báo cáo tài chính năm 2024.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Tổng số các khoản phải trả của ACV tại thời điểm 31/12/2024 là 17.237 tỷ đồng, tăng 1,87% so với tại thời điểm 31/12/2023. Trong đó:

- Nợ ngắn hạn: 7.630 tỷ đồng (chiếm 44,27% tổng nợ phải trả);
- Nợ dài hạn: 9.607 tỷ đồng (chiếm 55,73% tổng nợ phải trả), trong đó chủ yếu là khoản vay ODA bằng đồng Yên Nhật để xây dựng Nhà ga hành khách T2 Tân Sơn Nhất và Nhà ga hành khách T2 Nội Bài.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Thực hiện rà soát, sắp xếp lao động và xây dựng kế hoạch lao động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu sản xuất, kinh doanh của đơn vị. Tổng công ty đã chủ động bố trí, điều chuyển lao động ở những chi nhánh có tần suất bay thấp tăng cường cho các chi nhánh có lịch bay tăng nhằm tối ưu hiệu quả, năng suất làm việc của lực lượng lao động. Ngoài ra, ACV đã thực hiện các phương án tái bố trí và dồn dịch lao động thuộc các bộ phận có nhân sự dồi dào sang các bộ phận còn thiếu nhân sự để tiết kiệm và hạn chế tuyển dụng mới lao động khi không cần thiết.

- Đối với các vị trí lao động giản đơn như nhân viên chất xếp hàng hóa, hành lý, nhân viên vệ sinh: đơn vị chủ động thuê ngoài lao động nhằm bổ sung kịp thời cho các vị trí thiếu hụt trong thời gian cao điểm; hạch toán vào chi phí lương hoặc chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị nhằm tăng hiệu quả và tiết kiệm chi phí của đơn vị và của ACV.

- ACV tập trung phát triển nguồn nhân lực, nâng cao trình độ chuyên môn cũng như khả năng giao tiếp của người lao động, cụ thể từng bước chuẩn hóa hoàn thiện tiêu chuẩn ngoại ngữ, tiêu chuẩn hóa vị trí, số lượng việc làm và yêu cầu về trình độ, năng lực chuyên môn.

- Tập trung nguồn nhân lực đặc biệt là các cán bộ, chuyên gia cho các dự án trọng điểm của Tổng công ty như: Dự án Cảng HKQT Long Thành, Dự án xây dựng nhà ga hành khách T2 Cảng HKQT Nội Bài, Dự án xây dựng nhà ga hành khách T3 Cảng HKQT Tân Sơn Nhất.

- Các chính sách chi trả tiền lương, thu nhập hàng tháng cho người lao động trong năm 2024 có một số điều chỉnh phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh như sau: tập trung hướng tới chi trả lương theo đánh giá kết quả thực hiện công việc (KPI), theo năng lực của cá nhân, thông qua đó đánh giá được hiệu quả thực hiện công việc từ đó khắc phục được các khuyết điểm hiện có, cải thiện quy trình làm việc; xây dựng giao quỹ tiền lương cho các đơn vị gắn với các chỉ tiêu kinh doanh như: doanh thu thực hiện, năng suất lao động và một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh khác theo từng đơn vị thực hiện thực tế. Xây dựng lộ trình cải cách chế độ tiền lương theo từng giai đoạn phù hợp với tình hình thực tế của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam trên cơ sở bám sát các quy định của nhà nước và Đề án cơ cấu lại ACV giai đoạn 2021 - 2025.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

4.1. Các yếu tố thuận lợi, khó khăn trong năm 2025

Bước vào năm 2025, với kết quả điều hành chính sách vĩ mô chủ động, linh hoạt trong năm 2024, các chỉ số kinh tế vĩ mô cơ bản được giữ vững ổn định, lạm phát được kiểm soát, sản xuất phục hồi, đầu tư nước ngoài khởi sắc, tăng trưởng kinh tế năm 2024 đạt 7,09% là điểm sáng, mở ra một bước chuyển mình mới, tạo đà phát triển kinh tế Việt Nam trong năm 2025 và giai đoạn 2026-2030. **Theo đó, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 đặt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8% trở lên, tạo nền tảng vững chắc để hướng tới tốc độ tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026-2030.**

Năm 2025, thị trường vận tải hàng không Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp trong ngành được đánh giá có nhiều triển vọng tăng trưởng. Trước tiên là việc Chính phủ đang tiếp tục có nhiều chính sách nhằm tháo gỡ những điểm nghẽn trong hoạt động đầu tư, quy hoạch, tập trung vào các dự án hạ tầng trọng điểm, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng hàng không, giảm tình trạng tắc nghẽn công suất tại các sân bay chính, với nhiều dự án trọng điểm quốc gia, dự án quan trọng ngành như Cảng HKQT Long Thành Giai đoạn 1; Nhà ga T3 Tân Sơn Nhất - 20 triệu khách; mở rộng Nhà ga T2 Nội Bài - 5 triệu khách, cũng như nhiều dự án đầu tư, xây dựng, cải tạo mở rộng sân bay khác,... Khi các dự án này hoàn thành trong giai đoạn 2025-2026, năng lực phục vụ toàn mạng cảng sẽ được nâng lên đáng kể, tạo tiền đề hỗ trợ tăng trưởng ngành hàng không Việt Nam, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường quốc tế, tạo cơ hội cho tất cả các bên bao gồm sân bay, dịch vụ sân bay, hãng hàng không và đơn vị xử lý hàng hóa.

Bên cạnh đó, thị trường quốc tế tiếp tục được đánh giá trên đà tăng trưởng với các chính sách thị thực của Việt Nam đang dần được nói lỏng và đơn giản hóa về thủ tục, chương trình kích cầu du lịch nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, thu hút khách quốc tế đến Việt Nam trong năm 2025, ngoài ra là các chiến lược xúc tiến thương mại, hợp tác quốc tế đến nhiều thị trường quốc tế lớn. Theo đó trong thời gian từ cuối năm 2024 và đầu năm 2025, thị trường quốc tế đã và đang ghi nhận hơn là sự phục hồi của thị trường Trung Quốc – một trong các thị trường quốc tế lớn và nhiều tiềm năng trong thời kỳ trước dịch đã và đang có dấu hiệu phục hồi tăng trưởng nhờ các chính sách mở cửa, khuyến khích đi lại giữa 2 quốc gia; các thị trường quốc tế lớn khác tiếp tục duy trì tăng trưởng ổn định trong thời gian vừa qua như Nhật, Hàn, Đài Loan, các nước khu vực Đông Nam Á, Úc, Ấn Độ,...

Trong suốt thời gian gặp nhiều khó khăn – thách thức vừa qua, tập thể lãnh đạo ACV cùng với cán bộ, công nhân viên chức đã luôn phát huy sức mạnh đoàn kết, tinh thần đổi mới, sáng tạo, triển khai nhiều giải pháp chủ động, linh hoạt thích ứng trong từng giai đoạn, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển & Đề án tái cơ cấu 5 năm giai đoạn 2021 – 2025 được Đại hội đồng cổ đông ACV thông qua; thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc

lần thứ XIV của Đảng.

Bên cạnh điều kiện thuận lợi, trong hoạt động Tổng công ty cũng đối mặt không ít khó khăn, thách thức như:

- Tình hình kinh tế toàn cầu năm 2024-2025 tiếp tục đối diện với nhiều rủi ro, khó lường, xung đột vũ trang, địa chính trị tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, tác động lâu dài, sâu rộng đến mọi mặt của đời sống thế giới; tiền tệ quốc tế gia tăng, lạm phát gia tăng, cụ thể: giá nhiên liệu leo thang, tỉ giá, lãi suất liên tục thay đổi theo chiều hướng tiêu cực, và các xung đột địa chính trị trên thị trường quốc tế liên tục biến động.

- Kế hoạch đại tu của các hãng hàng không trong nước có thể sẽ kéo dài hơn dự kiến, có thể sẽ kéo dài đến những tháng đầu năm 2025. Bên cạnh đó là sự chia sẻ mạnh thị phần giữa nhu cầu đi lại Quốc tế - Quốc nội khiến thị trường vận tải nội địa có xu hướng giảm, ngoài ra việc giá vé máy bay nội địa tăng mạnh trong thời gian qua đã làm giảm đi đáng kể nhu cầu du lịch và đi lại của người dân.

- Một số khó khăn vướng mắc về công tác giao/thuê đất, đất quân sự, quy hoạch ảnh hưởng đến công tác, tiến độ thực hiện các dự án đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng hàng không.

4.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Trong bối cảnh trên, cùng với việc nghiên cứu triển khai thực hiện một số nhiệm vụ khác có ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 chẳng hạn như công tác chuyển giao nhiệm vụ đảm bảo an ninh hàng không về Bộ Công an kể từ ngày 01/03/2025, nhiệm vụ phát huy vai trò dẫn dắt trong nền kinh tế của doanh nghiệp nhà nước với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8%/năm. Đồng thời căn cứ Quyết định số 1073/QĐ-BTC ngày 25/03/2025 của Bộ Tài chính về việc giao chỉ tiêu tăng trưởng năm 2025 đối với các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp do Bộ Tài chính làm đại diện chủ sở hữu. ACV đã chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với một số chỉ tiêu chính như sau:

a. Kế hoạch sản lượng vận chuyển

Tổng hành khách 119 triệu hành khách, tăng 8%/2024.

Tổng HH - BK 1.604 nghìn tấn, tăng 4%/2024.

Hạ cất cánh 725 nghìn l/c, tăng 8,3%/2024.

b. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

- Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính tăng 8,5%/2024.

- Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính tăng 8,1%/2024.

4.3. Kế hoạch đầu tư dự án

Căn cứ Nghị quyết số 456/NQ-HĐQT ngày 28/9/2023 của Hội đồng quản

trị Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc phê duyệt và tổ chức triển khai, thực hiện Chiến lược phát triển ACV giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025;

Năm 2025, ACV tiếp tục tập trung nguồn lực thực hiện các dự án trọng điểm quốc gia và trọng điểm ngành giao thông vận tải: CHKQT Long Thành; Nhà ga T3 – CHKQT Tân Sơn Nhất; Mở rộng Nhà ga T2 và hạ tầng đồng bộ - CHKQT Nội Bài;

- Dự kiến các dự án khởi công mới trong năm 2025 gồm: Nhà ga T2 - CHK Đồng Hới; Nhà ga T2 - CHKQT Cát Bi; Nhà ga hàng hóa - CHKQT Đà Nẵng; Mở rộng CHK Cà Mau, Mở rộng, cải tạo sân đỗ máy bay - Cảng HKQT Vinh;...

- Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư cho các dự án xây dựng: Mở rộng nhà ga HK T1 – Cảng HKQT Đà Nẵng. Tiếp tục thực hiện đầu tư hệ thống thiết bị, công nghệ phục vụ khai thác theo Đề án An ninh hàng không và lộ trình chuyển đổi số.

- **Tổng mức đầu tư: 140.731 tỷ đồng**

- **Nhu cầu vốn đầu tư năm 2025 không vượt quá: 39.896 tỷ đồng.**

4.4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2025

(1) Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh: Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác kiểm tra, giám sát đầu tư, kiểm soát chặt chẽ các nguồn chi nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu chính về Lợi nhuận, Nộp Ngân sách Nhà nước, các chỉ số tài chính duy trì lành mạnh, tiếp tục tích lũy vốn đầu tư, dòng tiền thực hiện đầu tư được đảm bảo, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu của nhà nước tại ACV. Tiếp tục phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu của giai đoạn 2021-2025 đã được Ủy ban và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

(2) Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 2026-2030, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

(3) Phương án tăng vốn điều lệ: Báo cáo, tiếp thu giải trình Cấp có thẩm quyền xem xét, cho phép được chia cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế giai đoạn 2019-2022. Nghiên cứu tiếp tục thực hiện phương án tăng vốn điều lệ bằng phương thức chia cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế được giữ lại của giai đoạn 2023-2024. Hoàn thành phương án vay vốn cho các dự án trọng điểm.

(4) Công tác đầu tư phát triển

- Dự án trọng điểm quốc gia – Giai đoạn 1 CHKQT Long Thành: Tiến độ dự kiến hoàn thành toàn bộ phần xây dựng trước tháng 12/2025, hoàn thành lắp dựng mặt đứng trước tháng 3/2026 song song với công tác hoàn thiện, lắp đặt thiết bị vận hành thử (test) từ đầu năm 2026 và phần đấu hoàn thành trước 31/8/2026.

- Đối với dự án “Xây dựng nhà ga hành khách T3 – CHKQT Tân Sơn

Nhất”: ACV cùng các đơn vị quyết tâm phấn đấu đưa công trình về đích vào đúng dịp 30/4/2025, kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

- Phần đầu hoàn thành đưa vào khai thác dự án quan trọng của ngành như: Mở rộng nhà ga HK T2 – Cảng HKQT Nội Bài, Xây dựng nhà ga hàng hóa – Cảng HKQT Cát Bi, Mở rộng sân đỗ - Cảng HK Đồng Hới. Khởi công các dự án như: Nhà ga HK T2 – Cảng HKQT Cát Bi trong Quý II/2025 (18 tháng); Mở rộng nâng cấp Cảng HK Cà Mau; Nhà ga HK T2 – Cảng HK Đồng Hới trong Quý II/2025.

- Tập trung mọi nguồn lực thực hiện các dự án trọng điểm quốc gia, các dự án quan trọng ngành, đồng thời thực hiện các dự án đầu tư nhóm C, đầu tư trang thiết bị vừa đảm bảo yêu cầu hoạt động khai thác, chất lượng dịch vụ phục vụ, đồng thời đảm bảo hiệu quả đầu tư, sử dụng vốn.

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số của ACV trong công tác quản lý, khai thác tại các CHK tại các CHK của ACV;

- Đầu tư, nâng cấp hoàn chỉnh đồng bộ cơ sở hạ tầng, thiết bị phục vụ an ninh theo lộ trình Đề án An ninh;

- Tiếp tục tập trung đẩy nhanh công tác quyết toán A – B, quyết toán vốn các dự án đã hoàn thành.

(5) Công tác an toàn hàng không, quản lý khai thác cảng

- Đảm bảo an toàn hàng không, hoạt động khai thác tại các cảng diễn ra thông suốt, chất lượng dịch vụ, phục vụ được nâng cao. Hoàn thành tốt công tác giám sát liên tục về bảo đảm an toàn hàng không, triển khai phương án khắc phục theo Kết luận Thanh tra của Đoàn Thanh tra PCCC việc chấp hành các quy định của pháp luật PCCC của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH – Bộ Công an.

- Duy trì điều kiện phục vụ khai thác tại các cảng hàng không, nâng cao chất lượng dịch vụ theo hướng chuyên nghiệp hóa, ứng dụng CNTT nhằm tối ưu hóa tính đồng bộ trong dây chuyền hoạt động và tiếp tục tập trung số hóa dữ liệu, số hóa quy trình để chuyển đổi lên các nền tảng số trong các lĩnh vực khai thác hàng không, phi hàng không, áp dụng công nghệ mới.

- Dự án Cảng HKQT Long Thành: tiếp tục hoàn thiện phương thức khai thác các hạng mục: Hệ thống tra nạp, nhà ga hàng hoá số 1, Trạm y tế, Nhà để xe và Xây dựng mô hình tổ chức Cảng HKQT Long Thành.

- Tập trung đưa Nhà ga T3 – CHKQT Tân Sơn Nhất vào khai thác an toàn, hiệu quả.

(6) Về công tác quản trị doanh nghiệp:

- Rà soát, kiện toàn đầy đủ về cơ cấu tổ chức, bộ máy của các Cảng hàng không, các Ban QLDA, cơ quan tham mưu, giúp việc của Tổng công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tăng cường phân cấp phân quyền đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Hoàn thiện và ban hành các quy chế nội bộ phù hợp thực tiễn hoạt động doanh nghiệp như Quy chế quản lý công nợ, quản lý tài chính, quản lý chi tiêu nội bộ,...

- Tiếp tục chỉ đạo Người đại diện vốn của ACV tại các doanh nghiệp có vốn góp của ACV thực hiện các giải pháp đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đảm bảo quyền lợi và lợi ích hợp pháp của ACV cũng như đảm bảo bảo toàn, phát triển vốn của ACV tại các công ty con, công ty liên doanh liên kết.

- Chủ động phối hợp các cơ quan quản lý nhà nước để sớm hoàn thành các bước xác định giá trị tài sản để chuẩn bị phương án tăng phần vốn Nhà nước tại ACV đối với tài sản kết cấu hạ tầng khu bay tại ACV theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền trên cơ sở Quyết định số 2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

- Công tác thu hồi công nợ: ACV tiếp tục triển khai các biện pháp quyết liệt hơn nữa trong công tác thu hồi công nợ để hạn chế tối đa việc trích lập dự phòng cho các phát sinh dịch vụ trong năm 2025;

- Triển khai chiến lược phát triển thương hiệu, gia tăng giá trị thương hiệu của ACV, Xây dựng hạ tầng số phát triển thương mại điện tử dịch vụ phi hàng không ...

(7) Công tác nhân sự, đào tạo – huấn luyện

- Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, phương án bố trí lao động hàng năm nhằm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;

- Hoàn thành xây dựng hệ thống đánh giá công việc (KPI). Sửa đổi, điều chỉnh quy chế Quy chế trả lương, thưởng và xây dựng phương án khoán lương.

- Triển khai công tác đào tạo cán bộ về trình độ chính trị, kỹ năng lãnh đạo quản lý, chuyên môn nghiệp vụ; tổ chức các khóa học chuyên ngành hàng không, nghiệp vụ trong quản lý dự án, đấu thầu,...

(8) Ứng dụng khoa học công nghệ - Công tác môi trường

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, từng bước học tập, thích ứng và làm chủ công nghệ. Từng bước thực hiện lộ trình Chuyển đổi số đến năm 2030.

- Xây dựng kế hoạch, chương trình để thực hiện chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan tại các cảng hàng không, sân bay theo Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Chấp thuận toàn phần.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

- Đa phần các cảng hàng không đang sử dụng nước cấp thủy cục cung cấp

cho các hoạt động khai thác. Các cảng hàng không đang sử dụng nước cấp từ nước dưới đất đều xử lý nước đạt QCVN về nước cấp trước khi sử dụng, kiểm nghiệm định kỳ và thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo các quy định pháp luật khi khai thác giếng khoan. Nước thải được các cảng hàng không thu gom và xử lý triệt để, đạt các chỉ tiêu theo QCVN về nước thải. Ngoài ra, trong năm qua, ACV kiểm soát tốt việc thu gom triệt để và ký kết đơn vị có chức năng để chuyển giao xử lý chất thải lỏng tàu bay, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại, thực hiện quan trắc định kỳ theo quy định.

- Ngoài việc thực hiện nghiêm các quy định về quản lý chất thải rắn trong thu gom, phân loại, lưu trữ, ký kết xử lý; các chi nhánh cảng hàng không, đồng thời, thực hiện chương trình giảm thiểu phát thải nhựa qua hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa sử dụng một lần và bao bì nhựa khó phân hủy sinh học (ví dụ, hạn chế dùng nước uống đóng chai vỏ nhựa sử dụng một lần bằng chai đựng nước từ các vật liệu có thể sử dụng nhiều lần trong hội họp; khuyến khích các đơn vị, cơ sở kinh doanh, khai thác dịch vụ tại cảng hàng không hạn chế sử dụng túi nilông/ly/chén/tô/đĩa/ống hút nhựa dùng một lần v.v...).

- Với mục tiêu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, năm 2024, ACV tiếp tục thực hiện chính sách, chương trình bằng hàng loạt giải pháp tại các cảng hàng không, cụ thể như sau: tuyên truyền sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; cắt giảm sử dụng thiết bị; thay thế các thiết bị hiện hữu bằng các thiết bị tiết kiệm điện năng; xây dựng định mức năng lượng và quy trình vận hành phương tiện/trang thiết bị để khai thác hiệu quả; tận dụng ánh sáng và gió tự nhiên trong khai thác nhà ga, thay thế bóng đèn huỳnh quang/đèn cao áp Sodium/halogen bằng đèn Led, lắp đặt cảm biến CO₂ cho hệ thống chiller điều hòa v.v... Nhìn chung, năm 2024, đa số các chi nhánh cảng hàng không có mức tiêu thụ năng lượng giảm so với năm 2023.

- Trong năm 2024, ACV tiếp tục thực hiện Dự án hợp tác kỹ thuật giai đoạn 2 giữa Cục HKVN, Tổng công ty và JCAB về Sân bay sinh thái, Bản đồ tiếng ồn, và đề án hợp tác với EASA, ACI về Đề án carbon sân bay, nhiên liệu bền vững. Ngoài ra, các chi nhánh cảng hàng không thuộc đối tượng quy định đã tiến hành thực hiện theo hướng dẫn về kiểm kê, giảm phát thải khí nhà kính của bộ chủ quản, thực hiện theo các bước kiểm soát khí nhà kính, tham gia thị trường Carbon, tiến đến mục tiêu NetZero vào năm 2050 như Chính phủ cam kết.

- Các chi nhánh cảng hàng không thực hiện rà soát, ban hành, cập nhật kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường cấp cơ sở, trang bị thiết bị/phương tiện và xây dựng, huấn luyện lực lượng tại chỗ phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan sẵn sàng ứng phó các sự cố môi trường có thể xảy ra trên thực tế.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- ACV tiếp tục duy trì môi trường làm việc hiệu quả, gắn liền chế độ đãi ngộ hợp lý. Nguồn nhân lực được xác định là một trong những nguồn lực quan trọng của ACV, do đó ACV luôn phát triển các chương trình đào tạo trong và ngoài nước để nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động. Bên cạnh đó, ACV tiếp tục duy trì môi trường làm việc hiệu

quả, gắn liền với chế độ chính sách tiền lương, thu nhập, khen thưởng, phúc lợi được cân bằng; đảm bảo hài hòa lợi ích các bên.

- Người lao động tại ACV luôn được tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức tiết kiệm như sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm; chủ động tích cực trong các hoạt động bảo vệ môi trường tại khu vực làm việc. Đối với những người làm việc trong môi trường độc hại, khu vực có tiếng ồn cao... ACV có trách nhiệm thực hiện đánh giá quan trắc môi trường lao động, trang bị các phương tiện bảo vệ cá nhân và có chính sách hỗ trợ theo quy định của nhà nước và của ACV.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2024, ACV đã thực hiện tốt hoạt động xã hội cộng đồng và trách nhiệm với công tác an sinh xã hội. Các hoạt động cụ thể được trình bày tại **điểm 6.7 mục II.**

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của ACV

Hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV trong năm 2024 diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến nhanh, mạnh, phức tạp, không thuận lợi; thị trường vận tải hàng không phải đối mặt với nhiều thách thức từ giá vé máy bay đến sự mất cân bằng cung cầu; thị trường quốc tế có sự phục hồi so với năm 2023, tuy nhiên thị trường nội địa sụt giảm mạnh. Nguyên nhân do ngành hàng không đang phải đối mặt với việc nâng cấp đội bay, bổ sung thuê, mua, bảo dưỡng tàu bay; chi phí nhiên liệu, tỷ giá tiền tệ cao dẫn đến giá vé máy bay trong năm tăng đáng kể, làm giảm sút nhu cầu đi lại của người dân bằng đường hàng không.

Trước những biến động khó lường của thị trường, ACV đã nghiêm túc thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan bộ ngành và cùng với sự nỗ lực, đoàn kết thống nhất từ tập thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên tại ACV, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của ACV đã đạt được một số kết quả nổi bật. Trong đó: Tổng doanh thu năm 2024 ACV là 21.466 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2023; Lợi nhuận trước thuế ước đạt 11.981 tỷ đồng, tăng 35% so với năm 2023; Các chỉ số tài chính được duy trì lành mạnh, đảm bảo tăng trưởng và phát triển vốn chủ sở hữu của Nhà nước tại ACV: ROA 10,98%; ROE 15,02%; Nộp ngân sách nhà nước đạt 4.489 tỷ đồng. Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước; Giữ vững các cân đối lớn về tài chính và đầu tư; Đảm bảo đầy đủ chính sách phúc lợi, thu nhập ổn định cho người lao động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

2.1. Phương pháp giám sát

Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT bằng các phương pháp như sau:

- HĐQT đã tổ chức họp định kỳ hàng tuần hoặc đột xuất để xem xét tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của ACV, kịp thời điều chỉnh chính sách và chiến lược kinh doanh của ACV cho phù hợp với tình hình thực tế, phân tích đo lường rủi ro và giải quyết kịp thời các vấn đề, vướng mắc phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh theo thẩm quyền của HĐQT hoặc theo đề nghị của Ban Tổng Giám đốc.

- Ngoài các cuộc họp, HĐQT xem xét và cho ý kiến bằng văn bản với các nội dung phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh ngoài kế hoạch hoặc vượt thẩm quyền của Ban Tổng Giám đốc.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, với tư cách là giám sát viên đại diện cho cổ đông, HĐQT tiếp nhận ý kiến đóng góp và đề xuất của Ban Kiểm soát một cách cởi mở, từ đó cân nhắc trong các quyết định quản trị điều hành.

- Trong năm 2024, HĐQT ban hành kế hoạch giám sát toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác chỉ đạo điều hành của Ban Tổng Giám đốc và phân công các thành viên HĐQT chủ trì tổ chức thực hiện có sự phối hợp, sử dụng kết quả giám sát của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm toán nội bộ. Căn cứ kết quả báo cáo hoạt động giám sát của thành viên HĐQT để chỉ đạo xử lý theo thẩm quyền các kiến nghị, đề xuất, khắc phục kịp thời một số tồn tại, hạn chế trong công tác quản trị, điều hành.

- Định kỳ hàng quý, trên cơ sở kết quả tổng hợp, báo cáo của Ban Thư ký, HĐQT xem xét, cho ý kiến đánh giá về tình hình triển khai, thực hiện của Ban Tổng Giám đốc đối với các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã ban hành trong kỳ.

- Các thành viên HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng với Ban Tổng Giám đốc và cán bộ chủ chốt, nghe báo cáo, cùng phân tích theo sát hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV, kịp thời nắm bắt, dự báo tình hình thị trường và tình hình kinh doanh của ACV để xem xét điều chỉnh, quyết định các giải pháp ứng phó phù hợp khi thị trường, hoạt động sản xuất kinh doanh diễn biến bất thường.

2.2. Đánh giá chung

Ban Tổng Giám đốc đã hết sức nỗ lực, chủ động triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả cao trong điều hành sản xuất kinh doanh, cùng với sự đoàn kết, thống nhất của tập thể lãnh đạo, người lao động và đặc biệt, ACV đã nhận được sự quan tâm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành, địa phương trong việc quyết liệt chỉ đạo, triển khai nhiều giải pháp đồng bộ và hiệu quả nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần thúc đẩy và đạt được những kết quả tích cực trên tất cả các mặt công tác.

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh ACV, HĐQT đánh giá Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ ACV, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, điều hành hoạt động SXKD sát sao, cẩn trọng

với tinh thần trách nhiệm cao, khắc phục khó khăn, không ngừng nâng cao năng lực quản trị chuyên nghiệp để hoàn thành các công việc, nhiệm vụ được giao, đảm bảo tối đa lợi ích của ACV và các cổ đông.

3. Kế hoạch và định hướng năm 2025

Năm 2025 được dự báo sẽ là một năm đầy biến động, khi thách thức và cơ hội đan xen. Những căng thẳng địa chính trị gia tăng cùng sự cạnh tranh giữa các quốc gia lớn tiếp tục tạo ra nhiều rủi ro tiềm ẩn, kéo theo những điều chỉnh mạnh mẽ trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Đồng thời, đây cũng là thời điểm chứng kiến sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo, mở ra kỷ nguyên đổi mới và chuyển đổi sâu rộng trên mọi lĩnh vực. Trước bối cảnh đó, ACV xác định các định hướng chiến lược trọng tâm nhằm tận dụng cơ hội, ứng phó thách thức và tối ưu hóa lợi ích kinh doanh của ACV. Cụ thể như sau:

- Bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành, địa phương. Đảm bảo vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của Người khai thác cảng theo quy định của pháp luật về hàng không.

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn hàng không trong điều hành khai thác. Duy trì hoạt động thông suốt và nâng cao chất lượng dịch vụ tại các Cảng hàng không.

- Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của ACV theo tinh thần chủ đề điều hành của Chính phủ năm 2025 ***“Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tinh gọn hiệu quả; tăng tốc bứt phá”***. Tăng cường hoạt động giám sát, nhận diện, phân tích biến động của thị trường, tình hình triển khai các dự án đầu tư; rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện các quy chế nội bộ phù hợp với Điều lệ công ty và quy định pháp luật, đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả đối với công tác quản lý và điều hành. Tiếp tục phát huy tính độc lập, phản biện trong hoạt động giám sát của thành viên HĐQT, Ban kiểm soát; Đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, trách nhiệm giải trình của Ban Tổng Giám đốc thông qua hoạt động quản trị doanh nghiệp (quản trị sản xuất, tài chính, dự án đầu tư, nguồn nhân lực...).

- Kiện toàn, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy theo chủ trương Nghị quyết số 18-NQ/TW; tăng cường phân cấp phân quyền đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Hoàn thiện xây dựng hệ thống đánh giá công việc KPI; Sửa đổi, điều chỉnh quy chế trả lương, thưởng và xây dựng phương án khoán lương nhằm tạo ra cơ chế trả lương hợp lý và công bằng tạo động lực làm việc, nâng cao năng suất, chất lượng dịch vụ; đảm bảo phát triển bền vững, giữ vững và phát huy vị thế, vai trò ACV là doanh nghiệp chủ đạo trong lĩnh vực đầu tư, khai thác hệ thống Cảng hàng không Việt Nam.

- Tập trung tối đa mọi nguồn lực, thực hiện đồng bộ các giải pháp, quán triệt tinh thần của Thủ tướng Chính phủ "chỉ bàn làm, không bàn lùi"; "Đã hứa phải làm, đã cam kết phải thực hiện"; công tác thi công trên công trường với quyết tâm "vượt nắng, thắng mưa", "ăn tranh thủ ngủ khản trương", thi công "3 ca 4 kíp", "làm việc xuyên lễ Tết, xuyên ngày nghỉ", "đưa công trình về đích an toàn

và hiệu quả” để đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, an toàn trong triển khai thi công các dự án trọng điểm: Quyết tâm hoàn thành vào dịp 30/4/2025, chào mừng 50 năm Giải phóng miền Nam; Phấn đấu hoàn thành toàn bộ phần xây dựng trước 12/2025; Triển khai đồng bộ nhiều dự án quan trọng khác...

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí, tích cực thu hồi công nợ, thực hiện đạt kết quả cao nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển năm 2025. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của cổ đông, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư của Nhà nước.

- Hoàn thiện phương án tăng vốn điều lệ thông qua chia cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế các giai đoạn 2019–2022 và 2023–2024 nhằm bổ sung nguồn vốn cho công tác đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng Cảng hàng không theo các dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển cho giai đoạn 2026–2030, định hướng chiến lược dài hạn cho ACV.

- Tìm kiếm, triển khai phương án vay vốn cho các dự án trọng điểm, đảm bảo dòng tiền và cân đối đầu tư.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng các giải pháp chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của doanh nghiệp, từng bước học tập, thích ứng và làm chủ công nghệ, nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

Để triển khai thực hiện các kế hoạch, định hướng nói trên, ACV đã phát động phong trào thi đua năm 2025 đến toàn thể cán bộ, nhân viên, người lao động với chủ đề: ***“Kết sức mạnh, nổi thành công, tăng tốc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao”***. Quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu trong giai đoạn 2021–2025 theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện trọng đại của đất nước.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên HĐQT

Cơ cấu thành viên HĐQT của ACV đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định pháp luật và Điều lệ ACV, đồng thời giúp nâng cao tính độc lập và phân định rõ trách nhiệm giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, đặc biệt trong việc ra quyết định của HĐQT và thực hiện chỉ đạo, giám sát, đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

Danh sách thành viên HĐQT:

| TT | Họ và Tên | Chức danh | Ghi chú |
|----|------------------------|---------------|--|
| 1 | Lại Xuân Thanh | Chủ tịch HĐQT | TV không điều hành (Miễn nhiệm ngày 01/09/2024) |
| 2 | Vũ Thế Phiệt | TV HĐQT | Kiểm Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 06/09/2024) |
| | | Chủ tịch HĐQT | TV không điều hành (Bổ nhiệm ngày 06/09/2024) |
| 3 | Đào Việt Dũng | TV HĐQT | TV không điều hành |
| 4 | Lê Thị Diệu Thúy | TV HĐQT | TV không điều hành (Thôi nhiệm vụ TV HĐQT từ ngày 24/02/2025) |
| 5 | Lê Văn Khiên | TV HĐQT | TV không điều hành |
| 6 | Nguyễn Thị Hồng Phượng | TV HĐQT | TV không điều hành |
| 7 | Nguyễn Ngọc Quý | TV HĐQT | TV không điều hành |

Ghi chú:

- Ông Lại Xuân Thanh: Miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT đề nghị hưu theo chế độ từ ngày 01/09/2024.

- Ông Vũ Thế Phiệt: Miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc và bổ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 06/09/2024.

- Bà Lê Thị Diệu Thúy: Có đơn xin từ nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT kể từ ngày 24/02/2025.

1.2. Hoạt động của HĐQT

Để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 giao, đảm bảo hoạt động của ACV tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ, HĐQT đã phân công cho các thành viên HĐQT chủ trì triển khai, thực hiện các nhiệm vụ theo từng lĩnh vực cụ thể; đảm bảo việc chỉ đạo, giám sát toàn diện của HĐQT đối với hoạt động của ACV luôn kịp thời, hiệu quả.

Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 37 phiên họp và tổ chức xin ý kiến các thành viên HĐQT, ban hành 373 Nghị quyết/Quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách trung

thực, cân trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của ACV.

Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên HĐQT tại các cuộc họp HĐQT năm 2024 như sau:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|--------------------------|-------------------|-----------------------------|
| 1 | Lại Xuân Thanh | 21/21 | 100% | Nghỉ hưu từ ngày 01/09/2024 |
| 2 | Vũ Thế Phiệt | 37/37 | 100% | |
| 3 | Đào Việt Dũng | 36/37 | 97,3% | Nghỉ phép |
| 4 | Lê Thị Diệu Thúy | 37/37 | 100% | |
| 5 | Lê Văn Khiên | 37/37 | 100% | |
| 6 | Nguyễn Thị Hồng Phượng | 32/37 | 86,5% | Đi công tác |
| 7 | Nguyễn Ngọc Quý | 33/37 | 89,2% | Đi công tác |

1.3. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập

ACV không có thành viên HĐQT độc lập

1.4. Các tiểu ban thuộc HĐQT

a. Hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ

Ban Kiểm toán nội bộ là cơ quan do HĐQT thành lập, chức năng chính là giúp HĐQT đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động năm 2024 đã được Hội đồng quản trị phê duyệt; Ban Kiểm toán nội bộ đã thực hiện các hoạt động chính như sau:

- Thực hiện rà soát, thẩm định và báo cáo HĐQT xem xét, thông qua dự thảo Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty tại các kỳ báo cáo theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện Kiểm toán nội bộ tại các Cảng HKQT: Đà Nẵng, Cát Bi, Cam Ranh, Cảng HK Côn Đảo và kiểm tra, giám sát theo chuyên đề các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, dự án đầu tư của Tổng công ty. Theo dõi, giám sát thường xuyên và báo cáo định kỳ cho HĐQT và Ban điều hành về tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và của kiểm toán nội bộ góp phần vào việc cải thiện hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ thông qua việc nâng cao tính tuân thủ của các đơn vị, khuyến nghị các biện pháp cải tiến các quy trình nghiệp vụ, quy định quản lý nội bộ của Tổng công ty.

- Triển khai thực hiện Dự án cung cấp dịch vụ Tư vấn xây dựng hệ thống quản trị rủi ro tại khối cơ quan Tổng công ty, với mục tiêu đưa hoạt động quản trị rủi ro ngày càng mang tính ứng dụng cao vào công việc hàng ngày và trở thành một phần thiết yếu trong việc theo đuổi các mục tiêu chiến lược của Tổng công ty.

b. Hoạt động của Ban thư ký

Trong năm 2024, Ban Thư ký đã thực hiện tốt chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong các lĩnh vực như sau:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ, Quy chế, Quy định của ACV, việc chấp hành chế độ chính sách, quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và Quyết định của Tổng Giám đốc thông qua hoạt động tham gia các cuộc họp HĐQT, giao ban Tổng Giám đốc và xem xét các báo cáo gửi về Tổng công ty.

- Thực hiện công tác thư ký, giúp việc tại các cuộc họp của HĐQT, dự thảo các Biên bản họp, Nghị quyết và các văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT. Trong năm 2024, Ban Thư ký đã tham mưu giúp việc cho HĐQT ban hành 373 Nghị quyết/Quyết định, bên cạnh thực hiện báo cáo quản trị, điều hành các quý, báo cáo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Giao thông vận tải. Chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ, tài liệu đảm bảo chất lượng các cuộc họp HĐQT.

- Giúp việc cho HĐQT trong việc quản lý hoạt động của Người đại diện tại các công ty con, công ty liên doanh liên kết, kịp thời tham mưu nội dung liên quan các báo cáo xin ý kiến của Người đại diện vốn theo đúng Điều lệ, quy chế của ACV và tuân thủ pháp luật.

- Tham mưu, giúp việc cho các thành viên HĐQT trong việc tổ chức triển khai, thực hiện công tác giám sát toàn diện hoạt động của ACV theo kế hoạch công tác đã được HĐQT phê duyệt.

- Thực hiện công tác quan hệ cổ đông, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu, giúp việc HĐQT về thông tin cung cấp cho cổ đông, công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc bất thường, thủ tục chuyển nhượng cổ phần, nghĩa vụ công bố thông tin, các quyền, nghĩa vụ khác của cổ đông và của Tổng công ty theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

1.5. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty, danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Tổng công ty trong năm:

- Ông Lê Văn Khiên – Thành viên Hội đồng quản trị: Đã tham gia và hoàn thành khóa học Quản trị chi phí hiệu quả tháng 05/2024.

2. Ban Kiểm Soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

| Stt | Họ và Tên | Chức vụ | Ghi chú |
|-----|-----------------|------------|-------------------------|
| 1 | Huỳnh Thị Diệu | Trưởng Ban | Thành viên chuyên trách |
| 2 | Nguyễn Hữu Phúc | Thành viên | Thành viên chuyên trách |
| 3 | Lương Quốc Bình | Thành viên | Thành viên chuyên trách |

(Thông tin chi tiết tại Phụ lục 05 kèm theo)

2.2. Nội dung hoạt động

Trong năm, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp với các nội dung: (i) Thông qua báo cáo hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; (ii) Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ từng thành viên Ban kiểm soát hàng quý, triển khai một số nội dung thực hiện giám sát hàng quý theo kế hoạch xây dựng trình ĐHĐCĐ. Ngoài ra, Ban kiểm soát còn tổ chức lấy phiếu ý kiến từng thành viên về các nội dung thẩm định báo cáo tài chính.

Một số hoạt động chính của Ban kiểm soát trong năm 2024 như sau:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Ban kiểm soát đã nghiên cứu kỹ lưỡng về tài liệu họp để đóng góp ý kiến đến HĐQT nhằm đảm bảo hoạt động của ACV tuân thủ quy định của pháp luật.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023, 06 tháng đầu năm 2024.
- Lập báo cáo giám sát báo cáo HĐQT tình hình thực hiện Nghị quyết 21/NQ-HĐQT ngày 30/1/2023 về tình hình quản lý, thu hồi công nợ và lãi phạt chậm thanh toán của các hãng hàng không quốc nội.
- Xem xét báo cáo tài chính các quý năm 2024.
- Tham gia và đóng góp ý kiến tài liệu các cuộc họp của HĐQT. Một số ý kiến liên quan đến công tác quản lý công nợ, kinh doanh dịch vụ, dự án đầu tư.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT.
- Giám sát hoạt động tại khối văn phòng thông qua việc xem xét các hồ sơ, hợp đồng liên quan đến đầu tư (tại văn bản số 17/BKS ngày 15/8/2024 về kết quả kiểm tra hồ sơ mua sắm cung cấp xe kéo đẩy tàu bay dùng cần đẩy 150 tấn, cần kéo đẩy và đầu nối cho các CHK trực thuộc ACV và trang bị xe đầu kéo 2,5 tấn cho các CHK trực thuộc ACV) và các hồ sơ, hợp đồng liên quan đến doanh thu, chi phí. Một số ý kiến về hợp đồng đầu tư, mua sắm đã được các Ban liên quan giải trình.
- Kiểm tra trực tiếp công tác quản lý đầu tư, hợp đồng cung cấp dịch vụ, hợp đồng mua dịch vụ tại Cảng HK Pleiku, Cảng HKQT Phú Quốc, Cảng HKQT Vinh, và đã hoàn thành việc kiểm tra Cảng HKQT Phù Cát, Đồng Hới theo kế hoạch xây dựng năm 2024 trong quý 1/2025.
- Giám sát gián tiếp các Cảng hàng không thông qua kết quả kiểm tra của

Ban Kiểm toán nội bộ và có ý kiến đối với kết quả kiểm tra tại một số chi nhánh.

- Giám sát hoạt động đầu tư vốn của ACV vào các doanh nghiệp khác thông qua xem xét tài liệu họp ĐHĐCĐ và báo cáo của Người đại diện vốn tại doanh nghiệp khác.

- Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng, sửa đổi, bổ sung một số quy chế: Quy chế Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; Quy chế mua sắm hàng hóa của ACV; Quy chế về hoạt động giám sát, kiểm tra nội bộ tại ACV; Quy chế quản lý công nợ; Quy chế chỉ tiêu nội bộ; Quy chế quản lý văn bản nội bộ.

- Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bộ giá dịch vụ và hợp đồng cung cấp dịch vụ.

- Trả lời cổ đông Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc ý kiến đối với Báo cáo giám sát tài chính năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024 của ACV.

- Giám sát việc thực hiện kiến nghị của cơ quan thanh tra, Kiểm toán nhà nước tại ACV thông qua các báo cáo giám sát tình hình thực hiện kết luận, kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán nhà nước của Ban Kiểm toán nội bộ tại văn bản số 18/KTNB ngày 11/4/2024, số 58/KTNB ngày 19/7/2024 và số 84-KTNB ngày 16/10/2024; và của HĐQT tại các Nghị quyết số 143/NQ-HĐQT ngày 16/4/2024, số 325/TB-HĐQT ngày 29/7/2024 và số 524/TB-HĐQT ngày 25/10/2024.

2.3. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT

HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn trong việc chỉ đạo, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV, một số nội dung chính trong năm 2024 gồm:

- Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.

- HĐQT đã ban hành và sửa đổi một số quy chế của ACV như: Quy chế về quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ phi hàng không tại cảng hàng không; Quy chế quản lý công nợ; Quy chế quản lý hoạt động mua sắm hàng hoá, dịch vụ; Quy chế tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Quy chế về hoạt động giám sát, kiểm tra nội bộ; Quy chế Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, đầu tư mua sắm hàng hoá; Quy chế Quản lý Đào tạo, huấn luyện; Quy chế Thi đua – Khen thưởng.

- Phê duyệt chủ trương lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh đối với các hợp đồng thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Quyết định thông qua chủ trương điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T3 - Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu của một số gói thầu Dự án thành phần 3 - Cảng HKQT Long Thành (Giai đoạn 1), điều chỉnh, cập nhật công nghệ gói thầu 5.11 “Thi công lắp đặt và cung cấp thiết bị hệ thống quản lý sân bay” và các hệ thống công nghệ thông tin các gói thầu liên quan thuộc Dự án thành phần 3 - Cảng HKQT Long Thành (Giai đoạn 1).

- Hoàn thiện các nội dung liên quan đến phương án huy động vốn cho Dự án Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1 - Dự án thành phần 3, Dự án Nhà ga hành khách T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, Dự án Mở rộng Nhà ga hành khách T2 - Cảng HKQT Nội Bài.

- Thông qua điều chỉnh Đề án tái cơ cấu ACV giai đoạn 2021-2025 trình ĐHĐCĐ và triển khai thực hiện.

- Ban hành một số chủ trương về việc đôn đốc, thu hồi công nợ quá hạn thanh toán.

- Xem xét việc vi phạm thanh toán của một số HHK đề chuẩn bị công tác khởi kiện HHK vi phạm hợp đồng.

- Xem xét và có ý kiến tài liệu họp ĐHĐCĐ và báo cáo tài chính của các công ty có vốn góp của ACV để người đại diện biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

- Tổ chức lấy phiếu ý kiến sửa đổi điều lệ ACV.

2.4. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV năng động và thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án cơ cấu lại ACV giai đoạn 2021-2025; Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035; Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết của HĐQT.

- Tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 theo nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT với chủ trương tiết kiệm và có hiệu quả.

- Tập trung nguồn lực hoàn thành đúng tiến độ các dự án trọng điểm: dự án thành phần 3 - Cảng HKQT Long Thành - Giai đoạn 1, dự án Nhà ga hành khách T3 - Cảng HKQT Tân Sơn Nhất; tập trung triển khai công tác lựa chọn nhà thầu của các hạng mục thi công xây dựng và cung cấp lắp đặt thiết bị Nhà ga hành khách dự án Mở rộng nhà ga quốc tế T2 - Cảng HKQT Nội Bài và dự án xây dựng Nhà ga hành khách T2 - Cảng HK Đồng Hới; đẩy nhanh tiến độ triển khai thi công dự án Mở rộng sân đỗ máy bay- Cảng HK Đồng Hới; phối hợp chặt chẽ với các bên có liên quan để đẩy nhanh trình phê duyệt thiết kế kỹ thuật và dự toán dự án đầu tư xây dựng Nhà ga hành khách T2 - Cảng HKQT Cát Bi.

- Tập trung thực hiện quyết toán dự án hoàn thành và đã thực hiện quyết toán vốn đầu tư 20 dự án.

- Tập trung triển khai công tác lựa chọn nhà thầu các dự án đầu tư xây dựng cơ bản và đầu tư trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cho các chi nhánh.

- Xây dựng hợp nhất bộ giá dịch vụ hàng không và phi hàng không trình HĐQT.

- Tập trung công tác đàm phán thu hồi công nợ các hãng hàng không trong nước và yêu cầu ký kết các phụ lục tính lãi phạt trả chậm và đàm phán ký kết hợp

đồng cung cấp dịch vụ hàng không với các hãng hàng không năm 2024-2025.

- Ký kết hợp đồng tín dụng với Tổ hợp ngân hàng hợp vốn Vietcombank, Vietinbank, BIDV cấp vốn cho Dự án thành phần 3 – Dự án đầu tư, xây dựng Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1.

- Dự thảo một số quy chế của ACV gồm Quy chế về quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ phi hàng không tại cảng hàng không; Quy chế quản lý công nợ; Quy chế quản lý hoạt động mua sắm hàng hoá, dịch vụ; Quy chế tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Quy chế về hoạt động giám sát, kiểm tra nội bộ; Quy chế Quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, đầu tư mua sắm hàng hoá; Quy chế Quản lý Đào tạo, huấn luyện; Quy chế Thi đua – Khen thưởng trình HĐQT.

- Lập các báo cáo tài chính hàng quý, soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và năm tài chính.

- Thực hiện kiểm tra hồ sơ về công tác kế toán các chi nhánh trước khi lập báo cáo tài chính năm .

- Tiếp tục thực hiện kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước tại ACV.

2.5. *Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc*

- Ban kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành.

- Các ý kiến đóng góp về quy chế được HĐQT tiếp thu ý kiến và chỉnh sửa nhằm mục đích phù hợp thực tế và đúng quy định.

- Một số kiến nghị của Ban kiểm soát về công tác quản lý được Ban điều hành tiếp thu.

- Một số ý kiến của Ban kiểm soát vẫn còn đang tiếp tục thực hiện như đơn đốc thu hồi công nợ cung cấp dịch vụ và thu tiền phạt chậm thanh toán , thu tiền tài sản đã bàn giao cho Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam từ năm 2017, thu hồi tiền ứng trước giải phóng mặt bằng tại nhà ga T2 – Cảng HKQT Nội bài, hoàn tất thủ tục thuê đất sân bay và quản lý sử dụng khai thác cơ sở nhà đất ngoài quy hoạch Cảng hàng không...

2.6. *Đánh giá hoạt động giám sát năm 2024*

- Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ ACV và triển khai thực hiện một số nội dung của kế hoạch hoạt động năm 2024.

- Ban kiểm soát thực hiện gửi các kiến nghị đến HĐQT liên quan đến việc giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 để ACV xem xét và thực hiện.

- Thông qua nội dung và kết quả giám sát năm 2024, Ban kiểm soát đã hoàn thành tốt trách nhiệm, nghĩa vụ và đảm bảo quyền lợi cho cổ đông ACV.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP là công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước. Theo đó việc xác định tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

Năm 2024, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2024 của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 31/05/2024 là 24.192.000.000 đồng.

Hiện nay, ACV đang thực hiện báo cáo Chủ sở hữu về Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2024 của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát để xem xét, phê duyệt trước khi báo cáo ĐHĐCĐ theo quy định.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong quá trình hoạt động, ACV luôn đảm bảo thực hiện theo đúng quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua cũng như Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chi tiết Báo cáo tài chính tổng hợp, Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã được công bố trên Website của ACV tại địa chỉ <https://vietnamairport.vn/>

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



VU THẾ PHIỆT

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CÁC CẢNG HÀNG KHÔNG

1. Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất

- Địa chỉ: Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài

- Địa chỉ: Cảng HKQT Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3. Cảng hàng không Quốc tế Đà Nẵng

- Địa chỉ: Cảng HKQT Đà Nẵng, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

4. Cảng hàng không Quốc tế Phú Quốc

- Địa chỉ: Tổ 2, ấp Dương Tơ, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

5. Cảng hàng không Quốc tế Cần Thơ

- Địa chỉ: Số 179B Lê Hồng Phong, phường Trà An, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

6. Cảng hàng không Quốc tế Phú Bài

- Địa chỉ: Cảng HKQT Phú Bài, khu 8, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

7. Cảng hàng không Quốc tế Cam Ranh

- Địa chỉ: Sân bay Cam Ranh, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

8. Cảng hàng không Quốc tế Vinh

- Địa chỉ: Cảng HKQT Vinh, xã Nghi Liên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

9. Cảng hàng không Quốc tế Cát Bi

- Địa chỉ: Cảng HKQT Cát Bi, đường Lê Hồng Phong, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

10. Cảng hàng không Quốc tế Liên Khương

- Địa chỉ: Cảng hàng không Liên Khương Quốc lộ 20, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

11. Cảng hàng không Buôn Ma Thuột

- Địa chỉ: Cảng hàng không Buôn Ma Thuột, thôn 3, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

12. Cảng hàng không Rạch giá

- Địa chỉ: 418 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

13. Cảng hàng không Cà Mau

- Địa chỉ: Số 93, đường Lý Thường Kiệt, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

14. Cảng hàng không Côn Đảo

- Địa chỉ: Cảng hàng không Côn Đảo, tiểu khu 1, thị trấn Côn Đảo, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

15. Cảng hàng không Tuy Hòa

- Địa chỉ: Khu phố 4, phường Phú Thạnh, Tp. Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

16. Cảng hàng không Điện Biên

- Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

17. Cảng hàng không Nà Sản

- Địa chỉ: Tiểu khu Nà Sản, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

18. Cảng hàng không Đồng Hới

- Địa chỉ: Cảng hàng không Đồng Hới, xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

19. Cảng hàng không Chu Lai

- Địa chỉ: Cảng hàng không Chu Lai, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

20. Cảng hàng không Pleiku

- Địa chỉ: Cảng hàng không Pleiku, đường 17/3, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

21. Cảng hàng không Phù Cát

- Địa chỉ: Số 01, Nguyễn Tất Thành, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

22. Cảng hàng không Thọ Xuân

- Địa chỉ: Sân bay Sao Vàng, thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

1. Công ty con: (Số liệu tại thời điểm 31/12/2024)

| Stt | Tên doanh nghiệp / Địa chỉ trụ sở chính | Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu | Vốn góp của ACV (tỷ đồng) | Tỷ lệ sở hữu của ACV | Lợi nhuận năm 2023 (tỷ đồng) | Lợi nhuận năm 2024 (tỷ đồng) |
|-----|--|--|---------------------------------|----------------------------|------------------------------------|------------------------------------|
| 1 | Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhiên liệu Hàng không Nội Bài (NAFSC) Đ/c: Sân bay Quốc tế Nội Bài, huyện Sóc Sơn, Hà Nội | Vận hành hệ thống tra nạp nhiên liệu hàng không | 60,00 | 60,00% | 25 | 32,5 |
| 2 | Công ty TNHH Dịch vụ bảo dưỡng máy bay Cảng hàng không Miền Nam (SAAM) Đ/c: Phòng 401, Tòa nhà SCSC, 30 Phan Thúc Duyệt, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh | Dịch vụ bảo dưỡng máy bay | 15,30 | 51,00% | 35,6 | 46,6 |

2. Công ty liên doanh, liên kết (Số liệu tại thời điểm 31/12/2024)

| Stt | Tên doanh nghiệp / Địa chỉ trụ sở chính | Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu | Vốn góp của ACV (tỷ đồng) | Tỷ lệ sở hữu của ACV | Lợi nhuận năm 2023 (tỷ đồng) | Lợi nhuận năm 2024 (tỷ đồng) |
|-----|---|---|---------------------------------|----------------------------|------------------------------------|------------------------------------|
| 1 | Công ty Cổ phần Dịch Vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO) Đ/c: Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất, P.2, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh | Dịch vụ thương mại tại sân bay và các hoạt động thương mại khác | 655,042 | 49,07% | 285,5 | 421,6 |
| 2 | Công ty Cổ phần Thương mại Hàng không Miền Nam (SATCO) Đ/c: 112B Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh | Sản xuất nước uống đóng chai và kinh doanh thương mại | 4,93 | 29,53% | 0,05 | (3,5) |
| 3 | Công ty Cổ phần Vận tải Hàng không Miền Nam (SATSCO) Đ/c: 1A Hồng Hà - Phường 2 - Quận Tân Bình - TP Hồ Chí Minh | Vận tải hành khách đường bộ | 13,05 | 30,00% | 3,8 | 2,3 |
| 4 | Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Hà Nội (HGS) Đ/c: Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội | Cung cấp dịch vụ phục vụ mặt đất tại sân bay | 30,00 | 20,00% | 57,8 | 68 |

| Stt | Tên doanh nghiệp / Địa chỉ trụ sở chính | Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu | Vốn góp của ACV (tỷ đồng) | Tỷ lệ sở hữu của ACV | Lợi nhuận năm 2023 (tỷ đồng) | Lợi nhuận năm 2024 (tỷ đồng) |
|-----|---|--|---------------------------------|----------------------------|------------------------------------|------------------------------------|
| 5 | Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Hàng không Việt Nam (ACSV) Đ/c: Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, Hà Nội | Dịch vụ giao nhận hàng hóa, bốc xếp hàng hóa. | 50,00 | 19,42% | 330,6 | 434 |
| 6 | Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn (SAGS) Đ/c: Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất, P.2, Q.Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh | Cung cấp dịch vụ phục vụ mặt đất tại sân bay | 161,281 | 48,03% | 241,1 | 296 |
| 7 | Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC) Đ/c: Tòa nhà SCSC, 30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh | Dịch vụ giao nhận hàng hóa, bốc xếp hàng hóa. | 75,00 | 13,62% | 498,3 | 692,8 |
| 8 | Công ty Cổ phần Đầu tư TCP Đ/c: Tầng 2, nhà để xe ga Quốc nội – cảng HKQT Tân Sơn Nhất (cũ: Tầng 1, Tòa nhà Văn phòng chi nhánh Cảng Hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh) | Kinh doanh khai thác tại nhà xe ga quốc nội cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất | 19,8 | 18% | 62,4 | 52,7 |

| Stt | Tên doanh nghiệp / Địa chỉ trụ sở chính | Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu | Vốn góp của ACV (tỷ đồng) | Tỷ lệ sở hữu của ACV | Lợi nhuận năm 2023 (tỷ đồng) | Lợi nhuận năm 2024 (tỷ đồng) |
|-----|--|--|---------------------------------|----------------------------|------------------------------------|------------------------------------|
| 9 | Công ty Cổ phần đầu tư khai thác Nhà ga Quốc tế Đà Nẵng (AHT) Đ/c: Cảng Hàng không Quốc tế Đà Nẵng, Phường Hoà Thuận Tây, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không (Đầu tư, quản lý vốn đầu tư, trực tiếp sản xuất, kinh doanh tại Nhà ga hành khách quốc tế Đà Nẵng) | 30 | 10% | 864 | 811,4 |
| 10 | Công ty Cổ phần Nhà ga Quốc tế Cam Ranh (CRTC) Đ/c: Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh, Phường Cam Nghĩa, Thành Phố Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không (Đầu tư, quản lý vốn đầu tư, trực tiếp sản xuất, kinh doanh tại Nhà ga hành khách quốc tế Cam Ranh). | 60 | 10% | (101,4) | 337 |

PHỤ LỤC 03: THÔNG TIN VỀ NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- 1. Ông Lại Xuân Thanh: Chủ tịch HĐQT (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/08/2024, hưu trí kể từ ngày 01/09/2024)**
 - Ngày tháng năm sinh: 25/08/1963.
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản lý nhà nước.
 - Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị.
 - Ngoại ngữ: Tiếng Anh.
 - Chức vụ hiện tại: Hưu trí.
 - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
 - Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ:
 - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu:
- 2. Ông Vũ Thế Phiệt: Chủ tịch HĐQT (kể từ ngày 06/09/2024)**
 - Ngày tháng năm sinh: 20/11/1973.
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
 - Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị.
 - Ngoại ngữ: Tiếng Anh.
 - Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT.
 - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có.
 - Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 6.900 cổ phiếu, tương ứng 0,00%.
 - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 1.099.558.067 cổ phiếu, tương ứng 50,50% (đại diện cho Nhà nước).
- 3. Ông Đào Việt Dũng: Thành viên HĐQT**
 - Ngày tháng năm sinh: 01/03/1972.
 - Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
 - Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị.
 - Ngoại ngữ: Tiếng Anh.
 - Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT ACV.
 - Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Dịch vụ bảo dưỡng máy bay Cảng hàng không miền Nam (SAAM).
 - Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 3.800 cổ phiếu, tương ứng 0,00%.
 - Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 244.346.236 cổ phiếu, tương ứng 11,22% (đại diện cho Nhà nước).

4. Bà Lê Thị Diệu Thúy: Thành viên HĐQT (Có đơn xin từ nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT kể từ ngày 24/02/2025)

- Ngày tháng năm sinh: 17/03/1978.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
- Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh.
- Chức vụ hiện tại:
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ:
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu:

5. Ông Lê Văn Khiên: Thành viên HĐQT

- Ngày tháng năm sinh: 11/10/1973.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Công trình thủy lợi.
- Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh.
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT ACV
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nhiên liệu hàng không Nội Bài (NAFSC).
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 244.346.236 cổ phiếu, tương ứng 11,22% (đại diện cho Nhà nước).

6. Bà Nguyễn Thị Hồng Phượng: Thành viên HĐQT

- Ngày tháng năm sinh: 20/08/1974.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
- Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh.
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT ACV.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 3.600 cổ phiếu, tương ứng 0,00%.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 244.346.236 cổ phiếu, tương ứng 11,22% (đại diện cho Nhà nước).

7. Ông Nguyễn Ngọc Quý: Thành viên HĐQT

- Ngày tháng năm sinh: 17/06/1973.

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Luật kinh tế.
- Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh.
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT ACV.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC).
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 244.346.236 cổ phiếu, tương ứng 11,22% (đại diện cho Nhà nước).

PHỤ LỤC 04: THÔNG TIN VỀ NHÂN SỰ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Ông Nguyễn Tiến Việt: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban điều hành

- Ngày tháng năm sinh: 16/02/1972.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng cầu đường.
- Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban điều hành
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 5.000 cổ phiếu, tương ứng 0,00%.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.

2. Ông Nguyễn Đức Hùng: Phó Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 03/02/1978.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Thạc sỹ Điện tử viễn thông.
- Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh.
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng Giám đốc ACV.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Hàng không Việt Nam (ACSV).
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 6.200 cổ phiếu, tương ứng 0,00%
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.

3. Ông Trần Anh Vũ: Phó Tổng Giám đốc

- Ngày sinh: 07/12/1976.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.
- Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng Giám đốc ACV.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Công ty Cổ phần Đầu tư TCP.
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.

4. Ông Nguyễn Cao Cường: Phó Tổng Giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 06/11/1976.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Công ty Phục vụ mặt đất Sài Gòn (SAGS).
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.

5. Ông Nguyễn Văn Nhung: Trưởng ban Tài chính – Kế toán kiêm Kế toán trưởng

- Ngày tháng năm sinh: 20/12/1984.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán.
- Lý luận chính trị: Trung cấp lý luận chính trị.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh.
- Chức vụ hiện tại: Trưởng ban Tài chính – Kế toán kiêm Kế toán trưởng.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.

PHỤ LỤC 05: THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Bà Huỳnh Thị Diệu – Trưởng Ban kiểm soát

- Ngày tháng năm sinh: 14/01/1970.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh.
- Chức vụ hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát ACV.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.

2. Ông Nguyễn Hữu Phúc – Thành viên Ban kiểm soát

- Ngày sinh: 26/10/1968.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng, Cử nhân Kế toán.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh.
- Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát ACV.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 4.300 cổ phiếu, tương ứng 0,00%.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.

3. Ông Lương Quốc Bình – Thành viên Ban kiểm soát

- Ngày sinh: 21/08/1981.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, Thạc sĩ tài chính.
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh.
- Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát ACV.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có.
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.